



CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÁNH VÀ KINH DOANH ĐIỆN LỰC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0305173590

Địa chỉ: 100/1A Đường 85, Khu phố 33, Phường Tân Hưng, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: 84.28.2211 7898 Website: <http://hcmpe-tradincorp.com>

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2025

Thành phố Hồ Chí Minh, tháng 4 năm 2026

MỤC LỤC

I.	THÔNG TIN CHUNG.....	6
1.	Thông tin khái quát	6
2.	Ngành nghề và địa bàn kinh doanh	8
3.	Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý	10
4.	Định hướng phát triển	12
5.	Các rủi ro.....	14
II.	TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM.....	16
1.	Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh	16
2.	Tổ chức và nhân sự	18
3.	Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án.....	24
4.	Tình hình tài chính	25
5.	Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.....	26
6.	Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty.....	28
III.	BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC (Ban Tổng Giám đốc báo cáo và đánh giá về tình hình mọi mặt của Công ty).....	30
1.	Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh.....	31
2.	Tình hình tài chính	31
3.	Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý	33
4.	Kế hoạch phát triển trong tương lai.....	35
5.	Giải trình của Ban Tổng Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán	35
6.	Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty	35
IV.	ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY (Đối với Công ty cổ phần).....	36
1.	Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội.....	36
2.	Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Ban Tổng Giám đốc Công ty.....	37
3.	Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị	37
V.	QUẢN TRỊ CÔNG TY.....	38
1.	Hội đồng quản trị	38
2.	Ban Kiểm soát.....	47
3.	Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Ban kiểm soát.....	52
VI.	BÁO CÁO TÀI CHÍNH.....	53
1.	Ý kiến kiểm toán	54
2.	Báo cáo tài chính được kiểm toán	54

Tài liệu này được công bố đồng thời bằng tiếng Việt và tiếng Anh. Trong trường hợp có sự khác biệt hoặc có cách hiểu khác giữa văn bản tiếng Việt và tiếng Anh thì văn bản bằng tiếng Việt sẽ được ưu tiên.

DANH MỤC BẢNG BIỂU

Bảng số 1: Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 – 2025	16
Bảng số 2: Cơ cấu doanh thu của Công ty năm 2024 – 2025	17
Bảng số 3: Cơ cấu chi phí của Công ty năm 2024 – 2025	17
Bảng số 4: Danh sách thành viên Ban Điều hành tính đến ngày 31/12/2025	18
Bảng số 5: Cơ cấu lao động của Công ty tại thời điểm 31/12/2025	22
Bảng số 6: Tình hình tài chính của Công ty năm 2024 – 2025	25
Bảng số 7: Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu năm 2024 – 2025	25
Bảng số 8: Cơ cấu cổ đông tại thời điểm 31/12/2025	26
Bảng số 9: Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% trở lên tại thời điểm 31/12/2025	27
Bảng số 10: Danh sách cổ đông sáng lập	27
Bảng số 11: Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024 – 2025	30
Bảng số 12: Tình hình tài sản của Công ty tính đến thời điểm 31/12/2025	31
Bảng số 13: Tình hình nợ phải trả của Công ty năm 2024 – 2025	32
Bảng số 14: Danh sách thành viên Hội đồng quản trị	39
Bảng số 15: Danh sách thành viên Ban Kiểm soát	47
Bảng số 16: Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Ban Kiểm soát, Thư ký HĐQT	52

DANH MỤC SƠ ĐỒ

Sơ đồ 1: Mô hình quản trị Công ty	10
---	----

DANH MỤC TỪ VIẾT TẮT

Công ty	Công ty Cổ phần Đầu tư Kinh doanh Điện lực Thành phố Hồ Chí Minh (Công ty Tradincorp)
QĐ	Quyết định
UBND	Ủy ban nhân dân
TSCĐ	Tài sản cố định
BCTC	Báo cáo tài chính
HĐQT	Hội đồng quản trị
ĐHĐCĐ	Đại hội đồng cổ đông
HĐLĐ	Hợp đồng lao động
CBCNV	Cán bộ công nhân viên
CA	Công an
TP	Thành phố
TP.HCM	Thành phố Hồ Chí Minh
CCCD	Căn cước công dân



TẦM NHÌN

Là một trong những Công ty hàng đầu và tiềm lực trong lĩnh vực đầu tư và tổng thầu EPC các dự án điện và hạ tầng kỹ thuật.

SỨ MỆNH

Cung cấp cho khách hàng các sản phẩm và dịch vụ với chất lượng cao và ngày càng hoàn hảo, góp phần nâng cao chất lượng sống cho cộng đồng.

CAM KẾT CỦA TRADINCORP

Khách hàng:

- Cung cấp cho khách hàng những sản phẩm chất lượng, giá cả cạnh tranh.
- Đảm bảo uy tín, tôn trọng khách hàng.
- Cam kết về năng lực thực hiện với khách hàng.

Cổ đông:

- Công khai, minh bạch, công bằng mọi thông tin liên quan đến hoạt động kinh doanh.
- Tối đa hóa giá trị và lợi ích cho cổ đông.
- Phát triển bền vững, kinh doanh hiệu quả và uy tín trên thị trường.
- Đề cao tinh thần hợp tác cùng phát triển.

Cộng đồng:

- hài hòa lợi ích của doanh nghiệp và lợi ích xã hội.
- Tham gia các hoạt động cộng đồng, an sinh xã hội.
- Thể hiện trách nhiệm với cộng đồng; bảo vệ môi trường.

Người lao động:

- Người lao động làm việc tại Công ty Tradincorp được đảm bảo tất cả các quyền và lợi ích liên quan theo quy định của pháp luật.



I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát:

Tên giao dịch	:	CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ KINH DOANH ĐIỆN LỰC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
Tên tiếng Anh	:	HO CHI MINH CITY POWER TRADING INVESTMENT CORPORATION
Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số	:	0305173790 Do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 07/09/2007. Đăng ký thay đổi lần thứ 25 ngày 08/01/2026.
Vốn điều lệ	:	236.081.650.000 đồng
Địa chỉ	:	14A Đường số 85, Khu phố 33, Phường Tân Hưng, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Số điện thoại	:	(028) 2211 7898
Website	:	https://tradincorp.vn
Email	:	info@hcmpec-tradincorp.com
Mã chứng khoán	:	HTE
Sàn giao dịch	:	Upcom

2007

- Ngày 02/07/2007 Công ty được thành lập với tên gọi là Công ty Cổ phần Đầu tư Kinh doanh Tổng hợp Điện lực Thành phố Hồ Chí Minh, tên giao dịch tiếng Anh là Ho Chi Minh City Power Trade & Investment Corporation (Viết tắt là HCMPC-TRADINCORP).
- Vốn điều lệ huy động ban đầu dự kiến: 450.000.000.000 đồng.

2007

- Ngày 07/09/2007 Công ty được Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp Giấy Chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4103007749.

Tài liệu này được công bố đồng thời bằng tiếng Việt và tiếng Anh. Trong trường hợp có sự khác biệt hoặc có cách hiểu khác giữa văn bản tiếng Việt và tiếng Anh thì văn bản bằng tiếng Việt sẽ được ưu tiên.

2007

- Ngày 20/11/2007 Công ty đổi tên thành Công ty Cổ phần Đầu tư Kinh doanh Điện lực Thành phố Hồ Chí Minh, tên tiếng Anh là: Ho Chi Minh Electric Power Trading Investment Corporation (Viết tắt HCMPC TRADINCORP).

2009

- Ngày 12/10/2009 Công ty đăng ký thay đổi Giấy phép đăng ký kinh doanh lần 5, mã số doanh nghiệp được cấp thay đổi thành 0305173790; đó đồng thời là mã số thuế Công ty.

2016

- Ngày 26/01/2016 Công ghi nhận vốn điều lệ thực tế sau khi huy động là 236.081.650.000 đồng (thay đổi Giấy đăng ký doanh nghiệp lần thứ 13, điều chỉnh giảm vốn điều lệ so với đăng ký ban đầu).

2017

- Ngày 24/7/2017 Công ty chính thức niêm yết cổ phiếu lên sàn UpCom.
- Mã chứng khoán: HTE.
- Số lượng cổ phiếu được đăng ký giao dịch: 23.068.165 cổ phiếu.
- Ngày giao dịch đầu tiên: 24/7/2017.

2017 - nay

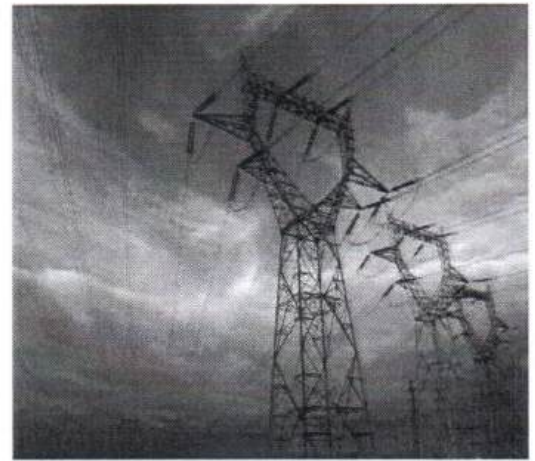
- Mục tiêu chính là: Sản xuất và kinh doanh theo hướng đa ngành nghề tư vấn, xây lắp, đầu tư xây dựng; hoặc liên kết đầu tư các dự án; Hoạt động lĩnh vực thương mại, dịch vụ...

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:**✚ Ngành nghề kinh doanh:**

– Tư vấn xây dựng: Dịch vụ tư vấn đầu tư, tư vấn xây dựng, tư vấn đấu thầu; Quản lý và lập dự án đầu tư; Thẩm tra thiết kế, lập dự toán và tổng dự toán; Thiết kế hệ thống điện công trình công nghiệp và dân dụng; Giám sát thi công xây dựng công trình dân dụng công nghiệp; Tư vấn lập hồ sơ mời thầu, lập báo cáo đánh giá tác động môi trường, điều tra tác động môi trường.

Tài liệu này được công bố đồng thời bằng tiếng Việt và tiếng Anh. Trong trường hợp có sự khác biệt hoặc có cách hiểu khác giữa văn bản tiếng Việt và tiếng Anh thì văn bản bằng tiếng Việt sẽ được ưu tiên.

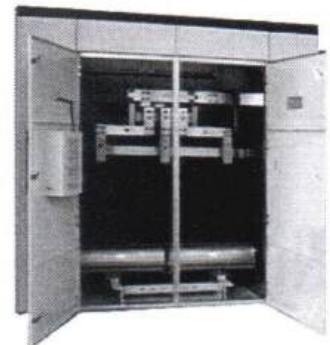
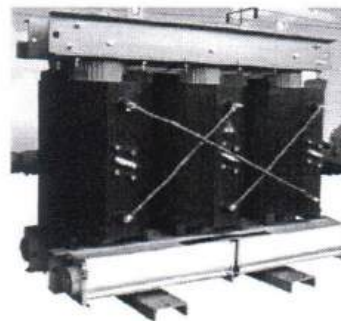
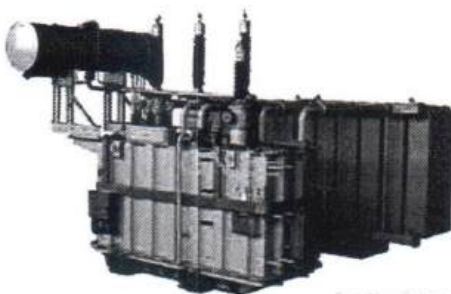
- Xây lắp: Xây dựng các công trình nguồn điện, lưới điện, nhà máy điện; Xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp, cơ sở hạ tầng khu công nghiệp, khu dân cư; Xây dựng nhà các loại, công trình đường bộ, công trình công ích, công trình công nghiệp; Phá dỡ, chuẩn bị mặt bằng; Lắp đặt hệ thống điện, hệ thống lò sưởi và điều hòa không khí, hệ thống xây dựng, hoàn thiện công trình xây dựng, hoạt động xây dựng chuyên dụng; Vệ sinh nhà cửa và các công trình.
- Kinh doanh vật tư thiết bị điện và viễn thông.



Cáp – Vật tư cách điện



Tủ điều khiển bảo vệ



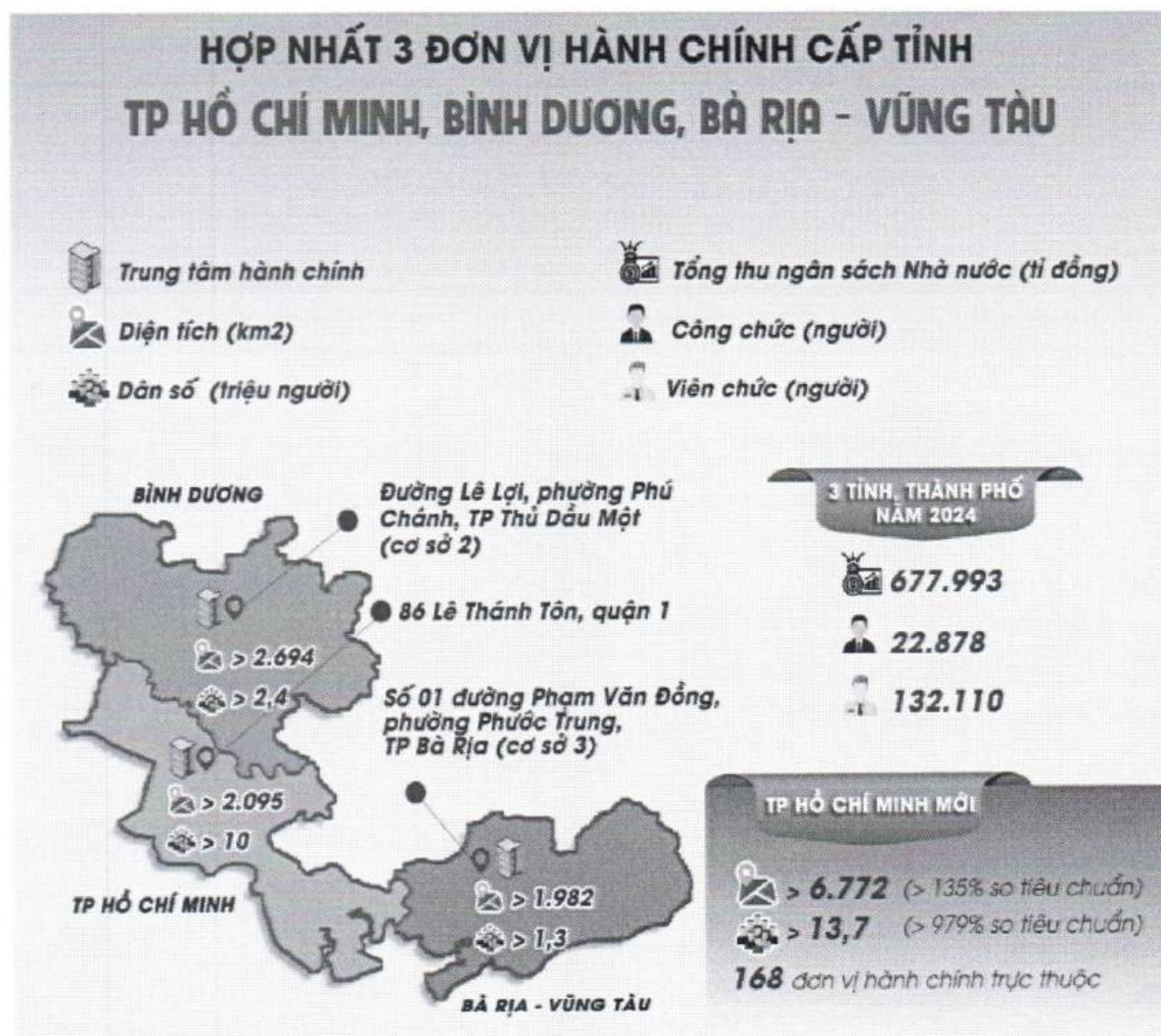
Máy biến áp

- Đầu tư, hợp tác đầu tư sản xuất vật tư thiết bị điện và các sản phẩm phụ trợ cho ngành điện và hạ tầng kỹ thuật.



Các trạm biến áp trung thế cho dự án ngầm hóa lưới điện

✚ **Địa bàn kinh doanh:** Thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh lân cận.



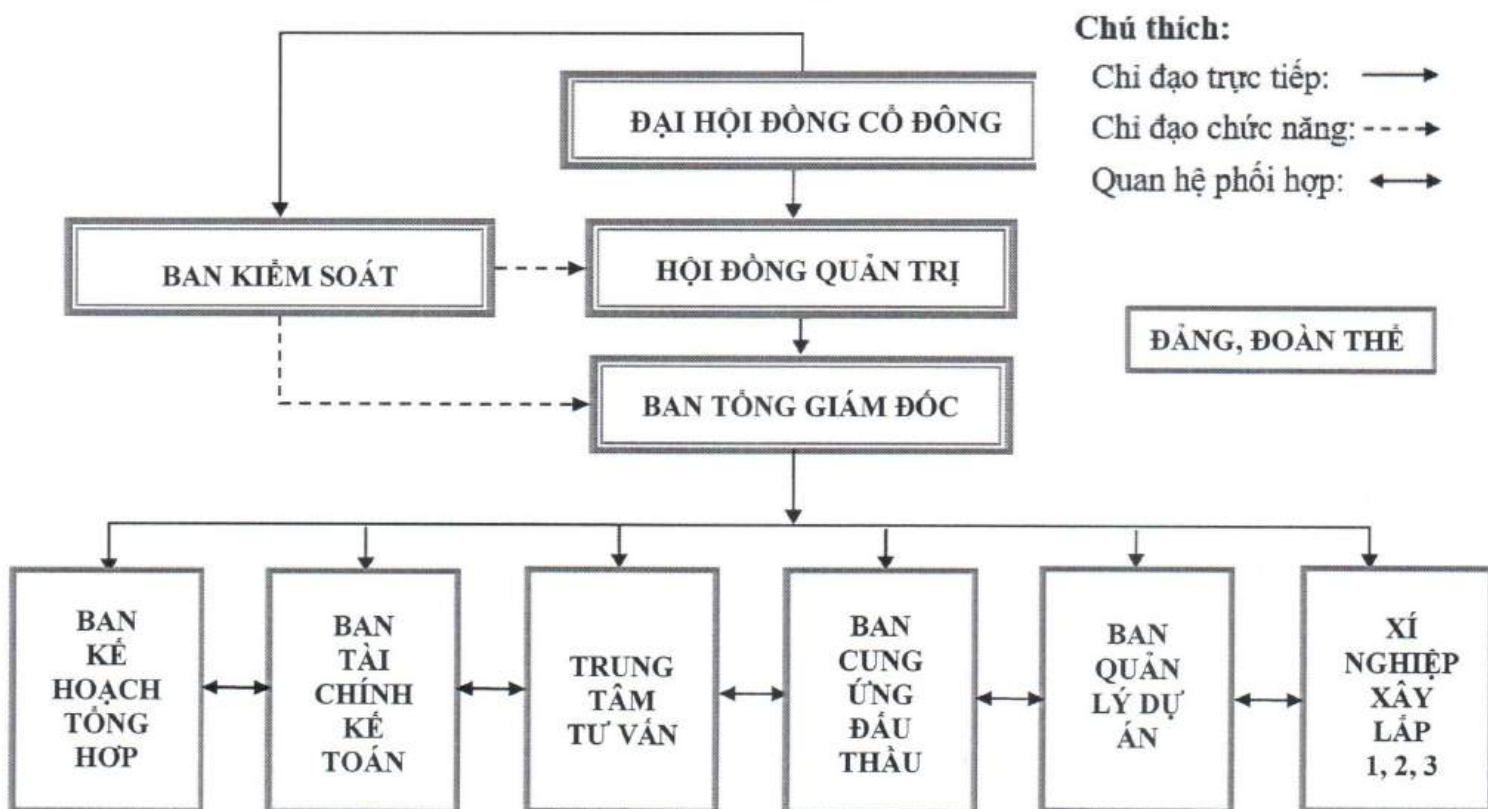
3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

3.1 Mô hình quản trị:

Công ty Cổ phần Đầu tư Kinh doanh Điện lực Thành phố Hồ Chí Minh tổ chức quản lý theo mô hình quản trị tại điểm a khoản 1 điều 137 luật doanh nghiệp năm 2020 như sau: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng Giám đốc.

Tổng Giám đốc là người đại diện theo pháp luật của Công ty.

Sơ đồ 1: Mô hình quản trị Công ty



3.2 Cơ cấu bộ máy quản lý:

✦ Đại hội đồng cổ đông:

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan quyền lực cao nhất của Công ty.

✦ Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Công ty không thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

✦ Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, là tổ chức thay mặt cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty.

Tổng Giám đốc:

Tổng Giám đốc là người điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty, chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị và chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao.

Phó Tổng Giám đốc:

Phó Tổng Giám đốc giúp việc cho Tổng Giám đốc điều hành một hoặc một số lĩnh vực của Công ty theo sự phân công hoặc ủy quyền của Tổng Giám đốc.

Ban Kế hoạch Tổng hợp:

- Tham mưu công tác tổ chức quản lý các hoạt động SXKD, quản lý nguồn nhân lực, xây dựng các mối quan hệ giữa người lao động và người sử dụng lao động;
- Tổ chức việc thực hiện các chính sách: tiền lương, thu nhập, định mức lao động, bảo hộ lao động, chính sách bảo hiểm cho người lao động theo quy định của điều lệ công ty và pháp luật;
- Tổng hợp, quản trị hành chính, phối hợp với các phòng ban chuyên môn, các đơn vị trực thuộc, phục vụ sự quản lý tập trung thống nhất, sự lãnh đạo, chỉ đạo điều hành mọi mặt công tác của công ty, giúp việc trực tiếp cho Ban lãnh đạo Công ty và là đầu mối thông tin liên lạc trong quan hệ công tác giữa Ban lãnh đạo Công ty với các đơn vị trực thuộc và các tổ chức, cá nhân khác;
- Tham mưu Ban lãnh đạo Công ty thực hiện công tác quản lý hoạt động SXKD trong phạm vi, ngành nghề kinh doanh của Công ty;

Ban Tài chính kế toán:

- Thực hiện công tác quản lý tài chính và nghiệp vụ kế toán đúng quy định của pháp luật;
- Phản ánh chính xác, trung thực, khách quan, đúng với từng nghiệp vụ kinh tế phát sinh của từng thời điểm trong từng đơn vị kế toán; Lập báo cáo tài chính doanh nghiệp đúng tiến độ và tự chịu trách nhiệm trước Ban lãnh đạo Công ty, trước pháp luật về số liệu báo cáo;
- Thực hiện chế độ kiểm tra thường xuyên về công tác tài chính của các Ban/Bộ phận thuộc Công ty nhằm giúp Ban lãnh đạo Công ty kịp thời phát hiện và ngăn chặn các biểu hiện tiêu cực trong hoạt động quản lý kinh tế; Kiểm tra và hướng dẫn sự tuân thủ các chế độ tài chính, kế toán trong quản lý vốn, tài sản, công nợ, doanh thu, chi phí và phân tích, đánh giá tình hình tài chính của Công ty.

Ban Cung ứng – Đầu thầu:

- Tham mưu và đề xuất các phương án sản xuất, mua bán vật tư – máy móc – thiết bị điện, thiết bị viễn thông;
- Xây dựng chiến lược phát triển kinh doanh ngắn hạn, trung hạn, dài hạn đảm bảo sự phát triển bền vững của Công ty;



✚ **Trung tâm Tư vấn:**

- Khảo sát, thiết kế, lập dự toán, giám sát thi công các công trình hạ tầng kỹ thuật; Tổ chức công tác nhận diện dự án, lập báo cáo giám sát;

✚ **Ban Quản lý dự án:**

- Tham mưu, quản lý điều hành các dự án đầu tư xây dựng các công trình từ nguồn vốn vay, tài trợ, hỗ trợ và các nguồn vốn có yếu tố bên ngoài và các công trình Công ty giao trực hiện theo quy định của pháp luật;
- Lập kế hoạch đầu tư và xây dựng, tổ chức quản lý các dự án đầu tư và xây dựng công trình theo phân cấp.

✚ **Các Xí nghiệp Xây lắp, bao gồm:**

- Xí nghiệp Xây lắp 1;
- Xí nghiệp Xây lắp 2;
- Xí nghiệp Xây lắp 3.

Vị trí chức năng, nhiệm vụ các đơn vị:

- Lập dự toán, đấu thầu, thi công, nghiệm thu, quyết toán các công trình nguồn điện, lưới điện, nhà máy điện; Các công trình dân dụng, công nghiệp, cơ sở hạ tầng khu công nghiệp, khu dân cư...

3.3 Các công ty con, công ty liên kết:

✚ **Công ty con: CÔNG TY TNHH TRADIN-ONE**

- Ngày thành lập: 12/08/2022
- Địa chỉ: Lầu 3, Số 14A Đường 85, Khu phố 33, Phường Tân Hưng, TP. HCM
- Giấy phép đăng ký doanh nghiệp số: 0317430280
- Ngành nghề hoạt động chính: Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan.
- Từ tháng 12/2025 Công ty đã nộp hồ sơ xin giải thể do hoạt động không hiệu quả theo Nghị quyết số 024/NQ-TRADIN-HĐQT.IV ngày 18/12/2026.

✚ **Công ty liên kết: không có.**

4. Định hướng phát triển:

4.1 Các mục tiêu chủ yếu của Công ty

- Sản xuất kinh doanh vật tư thiết bị điện; Xây lắp các công trình xây dựng hạ tầng kỹ thuật, các công trình điện năng lượng tái tạo.
- Tập trung hơn nữa công tác hoàn thiện bộ máy, nâng cao trình độ công nghệ để phát triển, đây là điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp hoạt động trong ngành dịch vụ nói chung và Công ty nói riêng phát triển trong tương lai.

4.2 Chiến lược phát triển trung và dài hạn

✦ Về trung hạn:

- Tập trung đầu tư phát triển những ngành nghề liên quan đến lĩnh vực kinh doanh chủ yếu của Công ty; từng bước nâng cao khả năng cạnh tranh trong lĩnh vực tư vấn, xây lắp chuyên ngành nước.
- Tập trung đầu tư trong lĩnh vực sản xuất và kinh doanh vật tư thiết bị điện, đảm bảo phần đầu tỷ lệ tăng trưởng 8 – 10% năm và phần đầu đạt được ở mức cao hơn.
- Từng bước ứng dụng công nghệ tiên tiến theo hướng tự động hóa trong sản xuất và quản trị mạng, hướng tới mục tiêu phát triển bền vững vào năm 2025. Đẩy mạnh công tác thu hồi công nợ.
- Tiếp tục lấy nhiệm vụ thi công xây lắp công trình làm trọng tâm trong việc phát triển Công ty.
- Đẩy mạnh lĩnh vực tư vấn thiết kế.
- Đầu tư hơn nữa cho công tác nghiên cứu khoa học chuyên ngành nhằm làm chủ các công nghệ sản xuất hiện đại.

✦ Về dài hạn:

- Xây dựng chiến lược đầu tư phát triển hệ thống sản xuất vật tư thiết bị ngành điện hiện đại, phát triển thị trường và có các giải pháp cụ thể để thực hiện chiến lược phát triển công ty, từng bước đưa công ty phát triển và tăng trưởng bền vững.
- Tiếp tục duy trì và phát triển thương hiệu là công ty hàng đầu về hoạt động xây lắp và sản xuất, kinh doanh vật tư thiết bị điện.
- Chuyên môn hóa cao theo ngành kinh doanh chính, gắn kết chặt chẽ giữa sản xuất kinh doanh, dịch vụ, không ngừng nâng cao cạnh tranh và hiệu quả sản xuất kinh doanh của công ty.
- Phát triển công nghệ sản xuất và quản lý hiện đại.
- Nâng cao uy tín, vị thế và năng lực cạnh tranh trên thị trường.

4.3 Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng) và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty:

Đầu tư nâng cấp đổi mới công nghệ nhằm tăng năng suất, chất lượng sản phẩm, dịch vụ; đồng thời tiết kiệm điện năng, nguyên vật liệu và giảm tác động ô nhiễm môi trường hướng đến phát triển bền vững, gắn với trách nhiệm xã hội và quan tâm đến lợi ích cộng đồng.

5. Các rủi ro:

Rủi ro kinh tế:

Năm 2025, bức tranh vĩ mô kinh tế thế giới thể hiện rõ hai xu hướng: tăng trưởng chưa dứt gãy, nhưng rủi ro và bất định gia tăng, đặc biệt từ các yếu tố địa chính trị, gánh nặng nợ và bảo hộ thương mại. Trên bình diện chung, kinh tế thế giới vẫn giữ được nhịp đi lên nhưng động lực tăng trưởng kém sôi động hơn giai đoạn trước đại dịch.

Kinh tế năm 2025 tăng trưởng nhưng đối mặt với các rủi ro lớn từ địa chính trị, nợ công cao, và biến động tài chính toàn cầu.

• **Các rủi ro kinh tế chính năm 2025:**

- **Rủi ro địa chính trị và chuỗi cung ứng:** Xung đột khu vực (Trung Đông) tiếp tục gây đứt gãy chuỗi cung ứng, tăng chi phí vận tải và giá năng lượng, ảnh hưởng tiêu cực đến xuất khẩu.
- **Chính sách tiền tệ và nợ công:** Rủi ro từ nợ công cao, lãi suất neo ở mức cao trong thời gian dài hơn dự kiến tại các nền kinh tế lớn, tạo áp lực tỷ giá và chi phí vay vốn cho doanh nghiệp trong nước.
- **Tăng trưởng toàn cầu chậm lại:** Kinh tế thế giới phục hồi không đồng đều, nhu cầu tiêu dùng giảm tại các thị trường xuất khẩu chính của Việt Nam như Mỹ và EU.
- **Áp lực "Tam giác rủi ro" đối với doanh nghiệp:** doanh nghiệp đối mặt với rủi ro chi phí đầu vào tăng, rủi ro thị trường và rủi ro chính sách.

• **Rủi ro đối với Việt Nam:**

Việt Nam, dù tăng trưởng GDP Việt Nam năm 2025 ghi nhận sự bứt phá ấn tượng với tăng trưởng đạt khoảng 8,02%, đưa quy mô kinh tế vượt 514 tỷ USD. GDP bình quân đầu người ước đạt 5.026 USD. Việt Nam đứng thứ 4 trong khu vực ASEAN và top 32 thế giới, với lạm phát được kiểm soát ở mức 3,31% nhưng vẫn đối mặt với áp lực từ nhu cầu thế giới phục hồi chậm, rủi ro lạm phát, tỷ giá, và sự phân mảnh thương mại.

- **Lạm phát và tỷ giá:** Áp lực nhập khẩu lạm phát và tỷ giá USD/VND biến động, ảnh hưởng đến chi phí nhập khẩu nguyên liệu sản xuất.
- **Thị trường bất động sản và tài chính:** Sự hồi phục của thị trường bất động sản vẫn chậm, rủi ro thanh khoản tài chính vẫn tiềm ẩn.

Rủi ro ngành:

“Triển vọng năng lượng 2025 – Xu hướng và dự đoán mới nổi của ngành điện”.

Năm 2025, ngành điện Việt Nam đối mặt với rủi ro cao về thiếu điện cục bộ (đặc biệt miền Bắc), chậm tiến độ dự án nguồn/lưới trọng điểm, và áp lực tài chính/vận hành do phụ thuộc nguyên liệu nhập khẩu. Nhu cầu điện cao (dự báo

tăng trưởng 12%) tạo áp lực lớn lên hệ thống trong bối cảnh cơ cấu nguồn điện chuyên đổi chưa đồng bộ.

▪ **Các rủi ro chính ngành điện Việt Nam năm 2025:**

- **Rủi ro thiếu điện miền Bắc:** Mặc dù tình hình cải thiện so với 2024, khu vực miền Bắc vẫn có nguy cơ thiếu điện vào cao điểm mùa khô năm 2025 do phụ thuộc lớn vào thời tiết và các dự án truyền tải/nguồn mới chưa đi vào vận hành đúng tiến độ.
- **Chậm tiến độ dự án năng lượng:** Nhiều dự án nguồn điện lớn chưa chọn được nhà đầu tư hoặc khởi công chậm, gây áp lực lên công suất cung ứng.
- **Phụ thuộc nhiên liệu nhập khẩu:** Sự phụ thuộc vào than nhập khẩu (tăng 24% trong năm 2024) và khí LNG khiến chi phí sản xuất điện biến động, ảnh hưởng đến ổn định tài chính của EVN.
- **Thách thức hạ tầng lưới điện:** Hệ thống truyền tải cần đầu tư lớn để giải tỏa công suất cho các nguồn năng lượng tái tạo, tránh lãng phí (cắt giảm công suất).
- **Áp lực chi phí và chính sách:** Ngành điện chịu "tải chính sách" kép vừa phải đảm bảo an ninh năng lượng, vừa thực hiện cam kết chuyển đổi xanh, gây khó khăn trong việc cân đối giá bán và chi phí đầu tư.

▪ **Về đầu tư xây dựng:**

Rủi ro đầu tư xây dựng tại Việt Nam năm 2025 tập trung vào pháp lý dự án PPP (đối tác công tư) còn vướng mắc, chi phí đầu vào cao do biến động thị trường, và áp lực cạnh tranh khốc liệt làm tăng chi phí, giảm chất lượng. Dù Luật Xây dựng sửa đổi 2025 giúp cải thiện thủ tục, rủi ro quản lý chi phí vẫn cao.

Các rủi ro chính trong đầu tư xây dựng 2025

- **Rủi ro pháp lý và thủ tục (PPP/Đầu tư công):** Mặc dù có Luật Xây dựng mới, một số dự án PPP vẫn gặp khó khăn do sự thiếu đồng bộ hoặc chậm trễ trong quản lý. Việc tháo gỡ rào cản từ "tiền kiểm" sang "hậu kiểm" cần thời gian thích nghi, gây rủi ro về tiến độ.
- **Rủi ro chi phí và nguyên vật liệu:** Năm 2025, chi phí đầu vào được dự báo vẫn chịu áp lực lớn, đặc biệt đối với các công trình ngầm hoặc dự án phức tạp, rủi ro về quản lý chi phí và dự toán ngân sách là rất lớn.
- **Rủi ro cạnh tranh và thị trường:** Sự cạnh tranh khốc liệt giữa các nhà thầu có thể dẫn đến việc giảm giá thầu không hợp lý, ảnh hưởng trực tiếp đến chất lượng công trình và tiến độ.
- **Rủi ro từ các yếu tố bên ngoài:** Sự hồi phục chậm của cầu thị trường và các bất ổn kinh tế thế giới có thể ảnh hưởng đến dòng vốn và tiến độ triển khai dự án.



Rủi ro luật pháp:

Công ty CP Đầu tư Kinh doanh Điện lực TP. HCM là Công ty cổ phần đại chúng hoạt động theo quy định về công ty đại chúng, hoạt động của Công ty được điều chỉnh bởi hệ thống các văn bản pháp luật như: Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Thông tư 96/2020/TT-BTC; Nghị định 71/2017/NĐ-CP và các văn bản hướng dẫn thi hành luật pháp có liên quan.

Rủi ro pháp lý tại Việt Nam năm 2025 gia tăng do hệ thống pháp luật thay đổi nhanh, chuyên sang "hậu kiểm" và siết chặt kỷ luật thể chế, đặc biệt trong các lĩnh vực kinh doanh, xây dựng, và đầu tư PPP. Doanh nghiệp đối mặt với nguy cơ từ việc tuân thủ không kịp các quy định mới, rủi ro cá nhân đối với CEO và tranh chấp hợp đồng.

Các rủi ro pháp lý chính năm 2025:

- **Sự thay đổi nhanh chóng của quy định:** Hệ thống pháp luật Việt Nam đang có tốc độ thay đổi rất nhanh, gây khó khăn cho doanh nghiệp trong việc cập nhật và tuân thủ, dễ dẫn đến rủi ro hành chính.
- **Chuyển đổi từ "tiền kiểm" sang "hậu kiểm":** Quy định mới (đặc biệt trong Luật Xây dựng) nhấn mạnh vào việc gỡ bỏ rào cản hành chính ban đầu nhưng tăng cường hậu kiểm, đặt gánh nặng rủi ro pháp lý lên trách nhiệm quản lý của doanh nghiệp.
- **Siết chặt kỷ luật và quản trị rủi ro:** Cơ quan chức năng nâng cao quản lý đối với các văn bản quy phạm pháp luật, yêu cầu doanh nghiệp phải quản trị rủi ro chặt chẽ hơn.
- **Rủi ro tranh chấp PPP và Xây dựng:** Tranh chấp xây dựng và dự án đối tác công tư (PPP) vẫn là rủi ro lớn do bất cập trong việc thực hiện và hiểu rõ các quy định, đòi hỏi doanh nghiệp phải nhận diện rõ.
- **Rủi ro cá nhân đối với CEO:** Trách nhiệm pháp lý không chỉ dừng ở doanh nghiệp mà còn lan sang cá nhân CEO/người quản lý, đặc biệt khi doanh nghiệp tạm ngừng hoạt động mà không giải thể, gây rủi ro cao.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Bảng số 1: Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 – 2025

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	377.831.884.690	401.519.398.480
Lợi nhuận gộp	261.747.517	13.931.962.385
Lợi nhuận thuần	(4.989.920.923)	3.691.322.979

Tài liệu này được công bố đồng thời bằng tiếng Việt và tiếng Anh. Trong trường hợp có sự khác biệt hoặc có cách hiểu khác giữa văn bản tiếng Việt và tiếng Anh thì văn bản bằng tiếng Việt sẽ được ưu tiên.



Lợi nhuận khác	(745.623.537)	(77.927.282)
Lợi nhuận kế toán trước thuế	(5.735.544.460)	3.613.395.697
Lợi nhuận sau thuế	(6.927.972.867)	2.422.853.227

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2024, BCTC kiểm toán năm 2025)

– Cơ cấu doanh thu:

Bảng số 2: Cơ cấu doanh thu của Công ty năm 2024 – 2025

Chỉ tiêu	Năm 2024 (đồng)	Tỷ trọng (%)	Năm 2025 (đồng)	Tỷ trọng (%)
Doanh thu thuần từ HĐSXKD	377.831.884.690	99,75	401.519.398.480	99,49
Doanh thu hoạt động tài chính	910.555.497	0,24	1.939.437.977	0,48
Thu nhập khác	23.814.830	0,51	120.150.006	0,03
Tổng doanh thu	378.766.255.017	100	403.578.986.463	100

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2024, BCTC kiểm toán năm 2025)

– Cơ cấu chi phí:

Bảng số 3: Cơ cấu chi phí của Công ty năm 2024 – 2025

Chỉ tiêu	Năm 2024 (đồng)	Tỷ trọng (%)	Năm 2025 (đồng)	Tỷ trọng (%)
Giá vốn hàng bán	377.570.137.173	98,20	387.587.436.095	96,19
Chi phí tài chính	2.054.795	0,00	0	0,00
Chi phí bán hàng				
Chi phí QLDN	6.160.169.142	1,60	12.180.077.383	3,05
Chi phí khác	769.438.367	0,02	198.077.288	0,76
Tổng chi phí	384.501.799.477	100	399.965.590.766	100

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2024, BCTC kiểm toán năm 2025)



2. Tổ chức và nhân sự

Danh sách Ban Điều hành:

Bảng số 4: Danh sách thành viên Ban Điều hành tính đến ngày 31/12/2025

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Nguyễn Anh Vũ	Tổng Giám đốc
2	Đặng Nguyễn Ngọc Nam	Phó Tổng Giám đốc
3	Nguyễn Chánh Trực	Kế toán trưởng

Lý lịch và tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và các chứng khoán khác do công ty phát hành của thành viên Ban Điều hành:

Họ và tên	: NGUYỄN ANH VŨ
Số CCCD	: 079069039822 Ngày cấp: 13/11/2021 Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH
Giới tính	: Nam
Ngày tháng năm sinh	: 26/02/1969
Quốc tịch	: Việt Nam
Dân tộc	: Kinh
Quê quán	: Tiền Giang
Hộ khẩu thường trú	: 152/63 Lý Chính Thắng, P. Xuân Hòa, TP. HCM
Chỗ ở hiện tại	: 66 Lý Chính Thắng, P. Xuân Hòa, TP. HCM
Điện thoại	: (028) 2211 7898
Trình độ văn hóa	: 12/12
Trình độ chuyên môn	: Kỹ sư điện; Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh
Quá trình công tác:	
Từ 1989 đến 1995	: Nhân viên – Nhà máy sửa chữa cơ điện Thủ Đức, Công ty Điện lực 2
Từ 1/1996 đến 7/2002	: Nhân viên – Điện lực Tân Thuận – Tổng Công ty Điện lực TPHCM

Tài liệu này được công bố đồng thời bằng tiếng Việt và tiếng Anh. Trong trường hợp có sự khác biệt hoặc có cách hiểu khác giữa văn bản tiếng Việt và tiếng Anh thì văn bản bằng tiếng Việt sẽ được ưu tiên.



Từ 7/2002 đến 4/2004	:	Cán bộ kỹ thuật – Ban QLDA lưới điện TPHCM – Tổng Công ty Điện lực TPHCM
Từ 4/2004 đến 8/2010	:	Phó Phòng Tổ chức và Đào tạo – Tổng Công ty Điện lực TPHCM
Từ 8/2010 đến 3/2022	:	Phó Giám đốc Công ty Dịch vụ điện lực TPHCM – Tổng Công ty Điện lực TPHCM
Từ 3/2022 đến 10/2022	:	Tổng Giám đốc – Công ty CP Đầu tư Kinh doanh Điện lực TP.HCM
Từ 10/2022 đến 4/2023	:	Chủ tịch Hội đồng quản trị – Công ty CP Đầu tư Kinh doanh Điện lực TP.HCM
Từ 4/2023 đến nay	:	Tổng Giám đốc – Công ty CP Đầu tư Kinh doanh Điện lực TP.HCM
Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty	:	Tổng Giám đốc – Công ty CP Đầu tư Kinh doanh Điện lực TP.HCM
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	:	Không có
Số cổ phần nắm giữ	:	– Số cổ phần sở hữu cá nhân: 00 cổ phần – Số cổ phần đại diện Đại diện cho Tổng Công ty Điện lực TP. HCM: 2.500.000 cổ phần, chiếm 10,59% vốn điều lệ
Số cổ phần nắm giữ của người có liên quan	:	00 cổ phần
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty	:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty	:	Không
Thù lao và các khoản lợi ích khác	:	Hưởng thù lao và hưởng lương theo quy chế
Lợi ích liên quan đối với Công ty	:	Không

Họ và tên	:	ĐẶNG NGUYỄN NGỌC NAM
Số CCCD	:	079070003894 Ngày cấp: 30/11/2016 Nơi cấp: Cục Cảnh sát ĐKQL Cư trú và DLQG về cư

Tài liệu này được công bố đồng thời bằng tiếng Việt và tiếng Anh. Trong trường hợp có sự khác biệt hoặc có cách hiểu khác giữa văn bản tiếng Việt và tiếng Anh thì văn bản bằng tiếng Việt sẽ được ưu tiên.



Giới tính	:	Nam
Ngày tháng năm sinh	:	23/08/1970
Quốc tịch	:	Việt Nam
Dân tộc	:	Kinh
Quê quán	:	Quảng Ngãi
Hộ khẩu thường trú	:	57 Điện Biên Phủ, P. Gia Định, TP. Hồ Chí Minh
Chỗ ở hiện tại	:	57 Điện Biên Phủ, P. Gia Định, TP. Hồ Chí Minh
Điện thoại	:	028 2211 7898
Trình độ văn hóa	:	12/12
Trình độ chuyên môn	:	Kỹ sư Điện, Cử nhân Quản trị Kinh doanh
<i>Quá trình công tác:</i>		
Từ 1993 đến 2008	:	Cán bộ kỹ thuật – Tổng Công ty Điện lực Tp.HCM
Từ 2008 đến 2010	:	Cán bộ kỹ thuật – Công ty cổ phần Alphanam
Từ 2010 đến 2012	:	Giám đốc bán hàng – Công ty Liên doanh cáp Taihan-Sacom
Từ 2012 đến 4/2017	:	Trưởng ban KHTH kiêm Chánh văn phòng HĐQT – Công ty Cổ phần Đầu tư Kinh doanh Điện lực Tp.HCM
Từ 5/2017 đến 6/2022	:	Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư Kinh doanh Điện lực Thành phố Hồ Chí Minh
Từ 6/2022 đến nay	:	Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư Kinh doanh Điện lực Thành phố Hồ Chí Minh
Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty	:	Thành viên Hội đồng quản trị, Phó Tổng Giám đốc
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	:	Không
Số cổ phần nắm giữ	:	Số cổ phần sở hữu cá nhân: 1.990 cổ phiếu
Số cổ phần nắm giữ của người có liên quan	:	00 cổ phần
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty	:	00 cổ phần

Tài liệu này được công bố đồng thời bằng tiếng Việt và tiếng Anh. Trong trường hợp có sự khác biệt hoặc có cách hiểu khác giữa văn bản tiếng Việt và tiếng Anh thì văn bản bằng tiếng Việt sẽ được ưu tiên.



Các khoản nợ đối với Công ty: Không

Thù lao và các khoản lợi ích khác : Hưởng thù lao và hưởng lương theo quy chế

Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không

Họ và tên : NGUYỄN CHÁNH TRỰC

Số CCCD : 082082022996

Ngày cấp : 21/01/2023

Nơi cấp : Cục Cảnh Sát QLHCVTTH

Giới tính : Nam

Ngày tháng năm sinh : 03/05/1982

Quốc tịch : Việt Nam

Dân tộc : Kinh

Quê quán : Tiền Giang

Hộ khẩu thường trú : 248/74 Hoàng Hoa Thám, Phường 5, Quận Bình Thạnh, TPHCM

Chỗ ở hiện tại : 248/74 Hoàng Hoa Thám, Phường 5, Quận Bình Thạnh, TPHCM

Điện thoại : 0909 199 187

Trình độ văn hóa : 12/12

Trình độ chuyên môn : Cử nhân kinh tế

Quá trình công tác:

Từ 11/2006 đến 05/2010 : Ngân hàng TMCP Phương Nam – Phòng kế Toán Hội sở – Chuyên viên kế toán

Từ 06/2010 đến 05/2011 : Ngân hàng TMCP Phương Nam – Phòng kế Toán Hội sở – Kiểm soát viên

Từ 06/2011 đến 10/2015 : Ngân hàng TMCP Phương Nam – Phòng kế Toán Hội sở – Phó Phòng Kế toán

Từ 11/2015 đến 10/2020 : Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín – Phó phòng Kế toán & Quỹ CN Thủ Đức



Từ 11/2021 đến 02/2022	:	Ban Quản Lý Dự Án Khu Công Nghệ Cao Quận 9 - Chuyên viên Kế toán
Từ 03/2022 đến 5/2023	:	Công Ty Cổ Phần Đầu Tư Kinh Doanh Điện Lực Thành Phố Hồ Chí Minh – Phó Ban Tài Chính Kế toán
Từ 5/2023 đến nay	:	Công ty Cổ phần Đầu tư Kinh doanh Điện lực Thành phố Hồ Chí Minh – Kế toán trưởng
Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty	:	Kế toán trưởng
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	:	Không
Số cổ phần nắm giữ	:	00 cổ phần
Số cổ phần nắm giữ của người có liên quan	:	00 cổ phần
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty	:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty	:	Không
Thù lao và các khoản lợi ích khác	:	Hưởng thù lao và hưởng lương theo quy chế
Lợi ích liên quan đối với Công ty	:	Không

✚ **Những thay đổi Ban điều hành:** trong năm 2025 không có sự thay đổi nhân sự trong Ban điều hành Công ty.

✚ **Số lượng cán bộ, nhân viên:**

Bảng số 5: Cơ cấu lao động của Công ty tại thời điểm 31/12/2025

Tiêu chí	Số lượng (người)	Tỷ trọng (%)
1. Phân theo trình độ lao động	54	100%
- Đại học và trên Đại học	40	74,07%
- Cao đẳng	6	11,11%
- Trung cấp	5	9,26%

Tài liệu này được công bố đồng thời bằng tiếng Việt và tiếng Anh. Trong trường hợp có sự khác biệt hoặc có cách hiểu khác giữa văn bản tiếng Việt và tiếng Anh thì văn bản bằng tiếng Việt sẽ được ưu tiên.



- THPT	3	5,56%
2. Phân theo giới tính	54	100%
- Nam	37	68,52%
- Nữ	17	31,48%

✚ **Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động:**

- **Công tác chăm lo đời sống của người lao động:**

Nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty, phát huy được năng lực của người lao động; dựa trên cơ sở hiện trạng đội ngũ lao động hiện có và các quy định của pháp luật về lao động. Công ty đào tạo, sắp xếp, sử dụng lao động tinh gọn và hợp lý, cụ thể như sau:

- + Duy trì số lượng lao động như hiện tại; Tuyển dụng một số vị trí còn thiếu đáp ứng nhu cầu công việc thực tế hiện tại.
- + Hoàn thiện thể chế về quản trị doanh nghiệp; xây dựng lại định mức lao động tiêu chuẩn công việc cho từng vị trí cụ thể.
- + Tính đến thời điểm 31/12/2025, tổng số CBNV Công ty Tradincorp là 54 người; tăng 1 người so với thời điểm 31/12/2024 là 53 người.
- + Tất cả các CBNV trong công ty đều được ký hợp đồng lao động theo đúng các Luật Lao động và có công việc làm ổn định và phù hợp.
- + Thu nhập bình quân CBCNV Công ty: 14,8 triệu đồng/tháng.
- + Lương CB-NV Công ty được chi trả theo Quy chế tiền lương được xây dựng phù hợp với các quy định về quản lý tiền công, tiền lương và hiệu quả sản xuất kinh doanh của đơn vị.
- + Tất cả các đơn vị của Công ty đều được trang bị đầy đủ phương tiện làm việc (máy tính, bàn ghế, máy điện thoại ...).
- + Đối với các CBNV là lao động trực tiếp, Công ty đã trang bị bảo hộ lao động (mũ nón, ủng giày, áo quần, găng tay, áo mưa,...) đáp ứng điều kiện thi công tại công trường.
- + Trong 2025 để động viên tinh thần, tạo động lực cũng như tái tạo sức lao động cho CBNV, Công đoàn cơ sở đã kết hợp với chính quyền tổ chức tham quan học tập cho Người lao động vào tháng 7/2025.
- + Đã hoàn tất việc khám sức khỏe định kỳ năm 2025 cho toàn thể CBNV vào đầu tháng 7/2025. Trong năm 2025, Công ty cũng vẫn đã duy trì các dịch vụ khám bệnh theo Thông tư 14 của Bộ Y tế: khám tổng quát, răng hàm mặt, tai mũi họng, xét nghiệm ung thư phổi, viêm gan siêu vi A, viêm gan siêu vi B... Kết quả: đa số CBNV đều đủ sức khỏe làm việc, không có CBNV mắc bệnh hiểm nghèo, bệnh nghề nghiệp.

Tài liệu này được công bố đồng thời bằng tiếng Việt và tiếng Anh. Trong trường hợp có sự khác biệt hoặc có cách hiểu khác giữa văn bản tiếng Việt và tiếng Anh thì văn bản bằng tiếng Việt sẽ được ưu tiên.



- + Duy trì thường xuyên việc chúc mừng sinh nhật, thăm hỏi động viên đoàn viên bị đau bệnh. Chính quyền kết hợp với Công đoàn vận động CBNV quyên góp tương trợ viếng thăm chia buồn gia đình CBNV có người thân qua đời.
- + Thực hiện việc mua bảo hiểm rủi ro cho toàn thể CBNV.
- + Tổ chức các chương trình giao lưu, gắn kết nhân Ngày Quốc tế Phụ nữ 8/3, Ngày Phụ nữ Việt Nam 20/10.
- + Theo chức năng, nhiệm vụ của các phòng, ban, Xí nghiệp trực thuộc đề định biên lao động và sắp xếp lao động hợp lý, tăng năng suất lao động, giảm thời gian nhàn rỗi.
- Chính sách lương thưởng, trợ cấp:
 - + Công ty thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách đối với người lao động theo đúng quy định của pháp luật, đảm bảo công ăn việc làm ổn định cho người lao động, cải thiện thu nhập, quan tâm đến đời sống vật chất, tinh thần cán bộ công nhân viên. Công ty đã xây dựng Quỹ khen thưởng, phúc lợi để thăm hỏi, động viên người lao động một cách kịp thời khi gặp khó khăn trong cuộc sống.
 - + Hàng năm, Công ty tổ chức sơ kết, tổng kết, khen thưởng, khen thưởng đột xuất để khuyến khích động viên người lao động đã có đóng góp cho Công ty. Mức khen thưởng phụ thuộc vào hiệu quả sản xuất của Công ty và hiệu quả kinh tế của tập thể, của người lao động. Những cá nhân, đơn vị không hoàn thành nhiệm vụ được giao làm tổn hại đến kinh tế, vật chất, uy tín của Công ty sẽ được xem xét cụ thể và phải chịu các hình thức kỷ luật, phạt tiền, bồi thường bằng vật chất theo nội dung thoả ước lao động tập thể, nội quy lao động của Công ty ban hành.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

3.1. Các khoản đầu tư lớn trong năm: Không có.

3.2. Các công ty con, công ty liên kết:

✚ Công ty con: CÔNG TY TNHH TRADIN-ONE

- Ngày thành lập: 12/08/2022
- Địa chỉ: Lầu 3, Số 14A Đường 85, Khu phố 33, P. Tân Hưng, TP. HCM
- Giấy phép đăng ký doanh nghiệp số: 0317430280
- Ngành nghề hoạt động chính: Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan.
- Từ tháng 12/2025 Công ty đã nộp hồ sơ xin giải thể do hoạt động không hiệu quả theo Nghị quyết số 024/NQ-TRADIN-HĐQT.IV ngày 18/12/2026.

✚ Công ty liên kết: không có.

Tài liệu này được công bố đồng thời bằng tiếng Việt và tiếng Anh. Trong trường hợp có sự khác biệt hoặc có cách hiểu khác giữa văn bản tiếng Việt và tiếng Anh thì văn bản bằng tiếng Việt sẽ được ưu tiên.



4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính:

Bảng số 6: Tình hình tài chính của Công ty năm 2024 – 2025

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	31/12/2024 (2)	31/12/2025 (1)	(1)/(2) %
Tổng giá trị tài sản	329.024.019.693	266.461.080.557	80,98%
Doanh thu thuần	377.831.884.690	401.519.398.480	106,27%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	(4.989.920.923)	3.691.322.979	(73,98%)
Lợi nhuận khác	(745.623.537)	(77.927.282)	10,45%
Lợi nhuận trước thuế	(5.735.544.460)	3.613.395.697	(63,00%)
Lợi nhuận sau thuế	(6.927.972.867)	2.422.853.227	(34,97%)
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	0%	0%	0

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2024, BCTC kiểm toán năm 2025)

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Bảng số 7: Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu năm 2024 – 2025

Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	31/12/2024	31/12/2025
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
Hệ số thanh toán ngắn hạn (= TSLĐ/Nợ ngắn hạn)	Lần	2,05	3,76
Hệ số thanh toán nhanh ((TSLĐ - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn)	Lần	1,16	2,56
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	32,25	15,44
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	47,61	18,25
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
Vòng quay hàng tồn kho (Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho BQ)	Lần	8,82	7,83

Tài liệu này được công bố đồng thời bằng tiếng Việt và tiếng Anh. Trong trường hợp có sự khác biệt hoặc có cách hiểu khác giữa văn bản tiếng Việt và tiếng Anh thì văn bản bằng tiếng Việt sẽ được ưu tiên.



Vòng quay tổng tài sản (Doanh thu thuần/Tổng tài sản BQ)	Lần	1,15	1,50
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	-1,83	0,60
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu BQ	%	-2,93	1,03
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản BQ	%	-2,11	0,19
Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	-0,01	0,01

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2024, BCTC kiểm toán năm 2025)

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần:

✚ Tổng số cổ phần đang lưu hành: 22.638.165 cổ phần.

✚ Số lượng chứng khoán bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật hoặc của TCDKGD: 1.000.000 cổ phiếu.

b) Cơ cấu cổ đông:

Bảng số 8: Cơ cấu cổ đông tại thời điểm 31/12/2025

STT	Loại cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ % trên vốn điều lệ thực góp
1	Cổ đông Nhà nước	03	9.790.000	41,47%
2	Cổ đông trong nước			
2.1	Tổ chức	02	2.385.000	10,10%
2.2	Cá nhân	6.326	10.458.365	44,30%
3	Cổ đông nước ngoài			
3.1	Tổ chức	0	0	0
3.2	Cá nhân	2	4.800	0,02%
4	Cổ phiếu quỹ	0	970.000	4,11%
Tổng Cộng		6.333	23.608.165	100%

(Nguồn: DSCĐ Công ty CP Tradincorp chốt ngày 05/3/2025)

Tài liệu này được công bố đồng thời bằng tiếng Việt và tiếng Anh. Trong trường hợp có sự khác biệt hoặc có cách hiểu khác giữa văn bản tiếng Việt và tiếng Anh thì văn bản bằng tiếng Việt sẽ được ưu tiên.



Bảng số 9: Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% trở lên tại thời điểm 31/12/2025

TT	Tên cổ đông	Địa chỉ	Số lượng cổ phần sở hữu	Tỷ lệ % trên vốn điều lệ thực góp
1	Tổng Công ty Điện lực TP.HCM	35 Tôn Đức Thắng, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. HCM	7.000.000	29.65%
2	Tổng Công ty Điện lực Miền nam	72 Hai Bà Trưng, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP. HCM	2.025.000	8.58%
3	Công ty CP Dịch vụ Tổng hợp Sài Gòn	68 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, P. Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP. HCM	1.350.000	5.72%
Tổng cộng			10.375.000	43,95%

(Nguồn: DSCĐ Công ty CP Tradincorp chốt ngày 05/3/2025)

Bảng số 10: Danh sách cổ đông sáng lập

TT	Tên cổ đông	Địa chỉ	Số lượng cổ phần sở hữu	Tỷ lệ % trên vốn điều lệ thực góp
1	Tổng Công ty Điện lực TP.HCM	35 Tôn Đức Thắng, Phường Sài Gòn, TP. HCM	7.000.000	29,65%
2	Tổng Công ty Điện lực Miền nam	72 Hai Bà Trưng, P. Sài Gòn, TP. HCM	2.025.000	8,58%
3	Tổng Công ty Địa ốc Sài Gòn	41 Sương Nguyệt Anh, Phường Bến Thành, TP.HCM	765.000	3,24%
4	Công ty CP Dịch vụ Tổng hợp Sài Gòn	68 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, P. Sài Gòn, TP. HCM	1.350.000	5,72%
5	Công ty Cổ phần Bảo hiểm Viễn Đông	19 Phùng Khắc Khoan, P. Sài Gòn, TP. HCM	1.035.000	4,38%
TỔNG CỘNG			12.175.000	51,57%

Tài liệu này được công bố đồng thời bằng tiếng Việt và tiếng Anh. Trong trường hợp có sự khác biệt hoặc có cách hiểu khác giữa văn bản tiếng Việt và tiếng Anh thì văn bản bằng tiếng Việt sẽ được ưu tiên.

Theo quy định Luật Doanh nghiệp, hạn chế chuyển nhượng cổ phiếu của cổ đông sáng lập trong vòng 03 năm kể từ ngày công ty được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (từ ngày 07/09/2007 đến 07/09/2010).

c) *Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:*

Từ thời điểm 26/01/2016 đến nay, Công ty Cổ phần Đầu tư Kinh doanh Điện lực TP. Hồ Chí Minh hoạt động ổn định với mức vốn điều lệ là 236.081.650.000 đồng và không tiến hành tăng vốn điều lệ.

d) *Giao dịch cổ phiếu quỹ:* trong năm 2025 Công ty Tradincorp không tiến hành giao dịch cổ phiếu quỹ.

e) *Các chứng khoán khác:* trong năm 2025 Công ty Tradincorp không tiến hành giao dịch các chứng khoán khác.

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty:

6.1. *Tác động lên môi trường:*

Tổng phát thải khí nhà kính (GHG) trực tiếp và gián tiếp:

Các sáng kiến và biện pháp giảm thiểu phát thải khí nhà kính:

6.2. *Quản lý nguồn nguyên vật liệu:*

a) Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của Công ty trong năm.

b) Báo cáo tỉ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức

6.3. *Tiêu thụ năng lượng:*

a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp:

b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả

c) Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng (cung cấp các sản phẩm và dịch vụ tiết kiệm năng lượng hoặc sử dụng năng lượng tái tạo); báo cáo kết quả của các sáng kiến này.

6.4. *Tiêu thụ nước: (mức tiêu thụ nước của các hoạt động kinh doanh trong năm)*

a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng: sử dụng nguồn nước thủy cục do Công ty CP cấp nước Nhà Bè cung cấp;

b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng: Công ty chỉ sử dụng nguồn nước sinh hoạt. Do vậy, không có nước tái chế và tái sử dụng.

6.5. *Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:*

Tài liệu này được công bố đồng thời bằng tiếng Việt và tiếng Anh. Trong trường hợp có sự khác biệt hoặc có cách hiểu khác giữa văn bản tiếng Việt và tiếng Anh thì văn bản bằng tiếng Việt sẽ được ưu tiên.



- a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không.
- b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không.

6.6. Chính sách liên quan đến người lao động:

Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động.

✚ Số lượng lao động: 53 người.

✚ Mức lương trung bình đối với người lao động: Thu nhập bình quân CBCNV Công ty năm 2025: 14,8 triệu đồng/tháng.

a) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động:

Công ty thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách đối với người lao động theo đúng quy định của pháp luật, đảm bảo công ăn việc làm ổn định cho người lao động, cải thiện thu nhập, quan tâm đến đời sống vật chất, tinh thần cán bộ công nhân viên. Công ty đã xây dựng Quỹ khen thưởng, phúc lợi để thăm hỏi, động viên người lao động một cách kịp thời khi gặp khó khăn trong cuộc sống.

Hàng năm, Công ty tổ chức sơ kết, tổng kết, khen thưởng, khen thưởng đột xuất để khuyến khích động viên người lao động đã có đóng góp cho Công ty. Mức khen thưởng phụ thuộc vào hiệu quả sản xuất của Công ty và hiệu quả kinh tế của tập thể, của người lao động.

Công ty đảm bảo cho Người lao động đủ việc làm và mức thu nhập ổn định. Thực hiện chế độ ăn ca cho người lao động. Thực hiện nghiêm chế độ bảo hộ lao động, an toàn vệ sinh lao động. Tổ chức tập huấn hàng năm về vệ sinh an toàn thực phẩm cho người lao động. Trang bị đầy đủ bảo hộ lao động cho người lao động. Giải quyết đầy đủ, kịp thời các chế độ thai sản, ốm đau, nghỉ lễ, nghỉ tết, nghỉ phép.

Vận động đoàn viên công đoàn quyên góp, hỗ trợ cho những người gặp hoàn cảnh khó khăn. Tổ chức cho người lao động đi tham quan, nghỉ dưỡng định kỳ. Tặng quà cho con CB CNV đạt thành tích trong học tập, các dịp Quốc tế thiếu nhi, tết trung thu.

Tổ chức đào tạo tại chỗ hoặc cử CB CNV đi đào tạo tại các trung tâm nhằm nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, nâng cao tay nghề cho người lao động.

Tổ chức khám sức khỏe định kỳ hàng năm cho CB CNV.

b) Hoạt động đào tạo người lao động:

✚ Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm, theo nhân viên và theo phân loại nhân viên

- Cử cán bộ, người lao động tham dự khóa tập huấn an toàn vệ sinh lao động.

✚ Các chương trình phát triển kỹ năng và học tập liên tục để hỗ trợ người lao

Tài liệu này được công bố đồng thời bằng tiếng Việt và tiếng Anh. Trong trường hợp có sự khác biệt hoặc có cách hiểu khác giữa văn bản tiếng Việt và tiếng Anh thì văn bản bằng tiếng Việt sẽ được ưu tiên.



động đảm bảo có việc làm và phát triển sự nghiệp: Đào tạo nâng cao tay nghề, chuyên môn nghiệp vụ, cử cán bộ tham gia các khoá đào tạo cấp chứng chỉ theo tiêu chuẩn ISO.

- Công ty phối hợp với Phòng Cảnh sát PCCC Quận 7 tổ chức tập huấn PCCC cho toàn thể Cán bộ công nhân viên Công ty và tổ chức buổi bồi huấn công tác an toàn lao động cho toàn thể Cán bộ công nhân viên Công ty.

6.7. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

- Nghiên cứu sử dụng các nguồn nguyên nhiên liệu không gây ô nhiễm môi trường.
- Công ty đã lắp đặt 10 kW điện năng lượng mặt trời qua đó tiết kiệm được khoảng 40% chi phí điện hàng tháng.

6.8. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN: Không có

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC (Ban Tổng Giám đốc báo cáo và đánh giá về tình hình mọi mặt của Công ty)

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Bảng số 11: Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024 – 2025

Chỉ tiêu	Năm 2024 (đồng)	Năm 2025 (đồng)
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	377.831.884.690	401.519.398.480
Các khoản giảm trừ	0	0
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	377.831.884.690	401.519.398.480
Giá vốn hàng bán	377.570.137.173	387.587.436.095
Lợi nhuận gộp bán hàng và cung cấp dịch vụ	261.747.517	13.931.962.385
Doanh thu hoạt động tài chính	910.555.497	1.939.437.977
Chi phí tài chính	2.054.795	0
Chi phí bán hàng	0	0
Chi phí quản lý doanh nghiệp	6.160.169.142	12.180.077.383

Tài liệu này được công bố đồng thời bằng tiếng Việt và tiếng Anh. Trong trường hợp có sự khác biệt hoặc có cách hiểu khác giữa văn bản tiếng Việt và tiếng Anh thì văn bản bằng tiếng Việt sẽ được ưu tiên.



Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	(4.989.920.923)	3.691.322.979
Thu nhập khác	23.814.830	120.150.006
Chi phí khác	769.438.367	198.077.288
Lợi nhuận khác	(745.623.537)	(77.927.282)
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	(5.735.544.460)	3.613.395.697
Chi phí thuế TNDN hiện hành	1.192.428.407	1.190.542.470
Chi phí thuế TNDN hoãn lại	0	0
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	(6.927.972.867)	2.422.853.227

(Nguồn: BCTC kiểm toán 2024, BCTC kiểm toán năm 2025)

Đánh giá của Ban Tổng Giám đốc về kết quả hoạt động SXKD của Công ty:

Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025 được hiển thị số liệu tại bảng trên. Tuy nhiên, về điều kiện khó khăn chung của kinh tế cả nước đã ảnh hưởng đến tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty nên kết quả đạt theo kế hoạch đã đề ra ở một số chỉ tiêu cơ bản.

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản:

Bảng số 12: Tình hình tài sản của Công ty tính đến thời điểm 31/12/2025

TÀI SẢN	31/12/2024 (đồng)	31/12/2025 (đồng)
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	217.407.870.587	154.665.305.325
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	41.948.609.068	4.161.922.876
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	96.960.185.094	64.822.926.048
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	37.373.598.120	37.282.349.017
IV. Hàng tồn kho	41.124.918.305	47.867.870.175
V. Tài sản ngắn hạn khác	560.000	530.237.209
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	111.616.149.106	111.795.775.232
I. Các khoản phải thu dài hạn	32.742.580.845	33.274.790.667

Tài liệu này được công bố đồng thời bằng tiếng Việt và tiếng Anh. Trong trường hợp có sự khác biệt hoặc có cách hiểu khác giữa văn bản tiếng Việt và tiếng Anh thì văn bản bằng tiếng Việt sẽ được ưu tiên.



II. Tài sản cố định	54.216.530.389	52.444.864.219
1. TSCĐ hữu hình	17.432.580.389	15.660.914.219
2. TSCĐ vô hình	36.783.950.000	36.783.950.000
III. Bất động sản đầu tư	0	0
IV. Tài sản dở dang dài hạn	23.485.907.100	24.885.162.200
V. Đầu tư tài chính dài hạn	1.092.603.100	1.154.603.100
VI. Tài sản dài hạn khác	78.527.672	36.355.046
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	329.024.019.693	266.461.080.557

(Nguồn: BCTC kiểm toán 2024, BCTC kiểm toán năm 2025)

b) Tình hình nợ phải trả:

Bảng số 13: Tình hình nợ phải trả của Công ty năm 2024 – 2025

NỢ PHẢI TRẢ	31/12/2024 (đồng)	31/12/2025 (đồng)
A. NỢ PHẢI TRẢ	106.122.779.101	41.136.986.738
I. Nợ ngắn hạn	106.075.845.597	41.135.786.738
1. Vay và nợ ngắn hạn	0	0
2. Phải trả cho người bán	64.672.114.602	21.426.712.198
3. Người mua trả tiền trước	9.796.555.211	2.228.299.760
4. Thuế và các khoản phải nộp nhà nước	1.268.072.193	673.392.173
5. Phải trả người lao động	0	0
6. Chi phí phải trả	5.022.534.170	4.718.416.749
7. Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	13.116.896.175	12.088.965.858
8. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	12.173.278.881	0
9. Quỹ khen thưởng phúc lợi	26.394.365	0
II. Nợ dài hạn	46.933.504	1.200.000
1. Phải trả dài hạn khác	0	0

Tài liệu này được công bố đồng thời bằng tiếng Việt và tiếng Anh. Trong trường hợp có sự khác biệt hoặc có cách hiểu khác giữa văn bản tiếng Việt và tiếng Anh thì văn bản bằng tiếng Việt sẽ được ưu tiên.



2. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	1.200.000	1.200.000
3. Dự phòng phải trả dài hạn	45.733.504	0
4. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	0	0

(Nguồn: BCTC kiểm toán 2024, BCTC kiểm toán năm 2025)

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý.

Rà soát lại các Nội quy, Quy chế để sửa đổi, bổ sung phù hợp với tình hình hoạt động SXKD của công ty tại mọi thời điểm, bố trí sử dụng lao động hiệu quả, rà soát và sắp xếp lại lực lượng lao động hiện có từ lao động quản lý đến lao động trực tiếp cho phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh phức tạp. Xem xét xây dựng mô hình công ty ổn định lâu dài về chiều rộng lẫn chiều sâu.

Đề ra các biện pháp thi công hợp lý, khoa học, triệt để tiết kiệm trong hoạt động SXKD, thường xuyên phân tích đánh giá để lãnh đạo Công ty kịp thời có những quyết sách đúng đắn.

a. Công tác đào tạo, phát triển nguồn nhân lực:

- Hoạch định tốt hệ thống nguồn nhân lực Công ty Tradincorp; Thực hiện đánh giá định kỳ hiệu quả công việc và phát triển nghề nghiệp phù hợp với chuyên môn của người lao động.
- Đề xuất và hỗ trợ người lao động đủ điều kiện tham gia các khóa huấn luyện, đào tạo nâng cao công tác chuyên môn: tham gia các khóa học chứng chỉ hành nghề giám sát, chứng chỉ thiết kế, chứng chỉ đấu thầu, chứng chỉ Chỉ huy trưởng công trình, chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng, ...

b. Hoạt động kinh doanh – tiếp thị truyền thông:

- Yếu tố minh bạch được xem là một trong những tiêu chí hàng đầu của Công ty Tradincorp để gắn kết và tạo niềm tin cho cổ đông, khách hàng. Công ty Tradincorp luôn đảm bảo công bố đầy đủ, chính xác, trung thực thông tin trên các nền tảng số, website theo quy định.
- Duy trì định kỳ các báo cáo: Báo cáo thường niên, Báo cáo Quản trị Công ty, Báo cáo tài chính trên website chính thức để thông tin về tình hình hoạt động, chiến lược của Công ty.
- Tiếp tục xây dựng hình ảnh Công ty Tradincorp hoạt động trách nhiệm với xã hội, bảo vệ môi trường.

c. Công tác giải quyết, thu hồi công nợ:

Trong năm 2025, Công ty tiếp tục đẩy mạnh công tác thu hồi công nợ, đặt biệt đối với các khoản nợ lâu năm, khó đòi.

Thực hiện việc trích lập dự phòng rủi ro theo quy định pháp luật để giảm thiểu rủi

Tài liệu này được công bố đồng thời bằng tiếng Việt và tiếng Anh. Trong trường hợp có sự khác biệt hoặc có cách hiểu khác giữa văn bản tiếng Việt và tiếng Anh thì văn bản bằng tiếng Việt sẽ được ưu tiên.



ro tài chính Công ty đối với những khoản nợ quá thời hạn xử lý sau khi Công ty đã áp dụng nhiều biện pháp đòi nợ nhưng không thành.

Áp dụng phương án tiền hàng khởi kiện ra tòa, nhờ vào tòa án để có thể thực hiện các biện pháp cưỡng chế khách hàng để thu hồi công nợ khó đòi lâu năm.

d. Công tác nhân sự, tiền lương và chế độ chính sách:

- Công ty Tradincorp luôn trân trọng những giá trị do người lao động tạo ra và đóng góp vào thành công chung bởi nguồn nhân lực chính là tài sản quý giá nhất. Mỗi một thành viên là một mắt xích quan trọng, gắn kết nhịp nhàng để cỗ máy doanh nghiệp hoạt động được trơn tru, giúp Công ty có những bước phát triển đột phá, tự tin vươn xa hội nhập. Tính đến thời điểm 31/12/2025, tổng số CBNV Công ty Tradincorp là 54 người.
- Tất cả các CBNV trong công ty đều được ký hợp đồng lao động theo đúng các Điều khoản trong Luật Lao động và có công việc làm ổn định và phù hợp.
- Tiền lương, thưởng được chi trả theo Quy chế tiền lương của Công ty, được xây dựng phù hợp với các qui định về quản lý tiền công, tiền lương và hiệu quả sản xuất kinh doanh của đơn vị. Tuân thủ đúng quy định trong việc trả tiền lương thời gian theo chế độ: trả lương cho những ngày nghỉ Lễ, phép, học tập, nghỉ việc riêng có hưởng lương, nghỉ do tai nạn lao động và các chế độ lao động nữ.
- Thực hiện việc mua bảo hiểm rủi ro cho toàn thể CBNV.
- Làm việc tại Công ty người lao động có cơ hội thăng tiến, được bổ nhiệm vào các chức vụ quản lý theo năng lực cá nhân.

e. Hoạt động an toàn vệ sinh lao động và phòng chống cháy nổ:

- Thực hiện thường xuyên công tác nhận diện rủi ro và đánh giá rủi ro.
- Tất cả các đơn vị của Công ty đều được trang bị đầy đủ phương tiện làm việc.
- Đối với các CBNV là lao động trực tiếp, Công ty đã trang bị bảo hộ lao động đáp ứng điều kiện thi công tại công trường.
- Khám sức khỏe định kỳ hàng năm đối với người lao động.
- Thực hiện diễn tập công tác PCCC, cứu nạn cứu hộ hàng năm.
- Quan trắc, đánh giá môi trường làm việc của người lao động nhằm đảm bảo môi trường xanh, sạch, tốt nhất có thể để người lao động yên tâm làm việc.

f. Hoạt động văn hóa doanh nghiệp:

- Văn hóa doanh nghiệp là chất xúc tác gắn kết các thành viên trong doanh nghiệp. Trải qua 18 năm lịch sử hình thành và phát triển đã góp phần tạo nên một Tradincorp bền vững. Với mục tiêu xây dựng Văn hóa doanh nghiệp đi đôi với hoạt động sản xuất kinh doanh nhằm tạo ra những giá trị thặng dư –



hiều chiến lược đã được đặt ra và hiện thực hóa trong nỗ lực xây dựng một Tradincorp với văn hóa doanh nghiệp gắn bó bền chặt và phát triển bền vững.

- Duy trì thường xuyên việc chúc mừng sinh nhật, thăm hỏi đồng viên đoàn viên bị đau bệnh. Chính quyền kết hợp với Công đoàn vận động CBNV quyên góp tương trợ viếng thăm chia buồn gia đình CBNV có người thân qua đời.
- Tổ chức các chương trình chúc mừng nhân các ngày Quốc tế phụ nữ 8/3, Ngày phụ nữ Việt Nam 20/10.

g. Công tác khác:

Song song với hoạt động sản xuất kinh doanh, Công ty tiếp tục quan tâm hỗ trợ đến các phong trào, hoạt động do các tổ chức Đảng, Công đoàn, Thanh niên phát động để hỗ trợ phát triển sản xuất.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai: Giải pháp chung SXKD năm 2026

- Tham gia cung cấp dịch vụ tư vấn, mua sắm, thi công các công trình điện cho các đơn vị trong EVNHCMC; EVNSPC;
- Tham gia cung cấp dịch vụ tư vấn, mua sắm, thi công các công trình điện các khách hàng bên ngoài khi có điều kiện thuận lợi, an toàn,...;
- Tiếp tục thu hồi các khoản nợ lâu năm và phối hợp với các đối tác là đơn vị có vốn nhà nước đang còn nợ Công ty sớm trả nợ để tránh bị trích lập dự phòng;
- Tiếp tục thực hiện việc phát hành 970.000 cổ phiếu quỹ còn lại, nguồn vốn thu được phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh cho các năm sau;
- Điều chỉnh ngành nghề hoạt động của Công ty, tạo điều kiện cho Nhà đầu tư nước ngoài được sở hữu cổ phiếu của Công ty;
- Thực hiện tinh gọn bộ máy, xây dựng nhằm vận hành hiệu lực, hiệu quả: Duy trì việc sắp xếp lại tổ chức Công ty để hoạt động hiệu quả, tiết kiệm chi phí, sử dụng chi phí hợp lý để tiết kiệm chi phí trong sản xuất kinh doanh, tăng khả năng cạnh tranh trong dự thầu;
- Nâng cao hiệu suất và kiểm soát kết quả công việc; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, tạo môi trường cạnh tranh lành mạnh; thúc đẩy áp dụng mô hình quản lý linh hoạt
- Đảm bảo thu nhập người lao động và thực hiện chính sách chế độ cho người lao động theo quy định.

5. Giải trình của Ban Tổng Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán: theo file giải trình đính kèm.

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty

a) Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường (tiêu thụ nước, năng lượng, phát thải...)

Tài liệu này được công bố đồng thời bằng tiếng Việt và tiếng Anh. Trong trường hợp có sự khác biệt hoặc có cách hiểu khác giữa văn bản tiếng Việt và tiếng Anh thì văn bản bằng tiếng Việt sẽ được ưu tiên.

- Công ty đã lắp đặt 10 kW điện năng lượng mặt trời qua đó tiết kiệm được khoảng 40% chi phí điện hàng tháng giảm thiểu lượng cacbon thải ra môi trường hàng tháng.
- Chính sách tiết kiệm nước được Công ty quản lý, kiểm tra chặt chẽ góp phần tránh lãng phí nước.

b) Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động

Nhìn chung, người lao động trong công ty có trình độ chuyên môn, năng lực công tác; có tinh thần trách nhiệm, gắn bó với công việc và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao;

Đội ngũ cán bộ trẻ đông, được đào tạo cơ bản, đầy nhiệt huyết, có tinh thần trách nhiệm. Tuy nhiên còn thiếu kinh nghiệm thực tiễn;

Cơ cấu lao động hiện nay dần tinh gọn; lao động gián tiếp chiếm tỷ lệ thấp.

c) Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương

Trong năm qua, Công ty đã hoàn thành tốt trách nhiệm với cộng đồng địa phương như việc: tham gia ủng hộ đồng bào bị thiên tai bão lụt, các hoạt động đền ơn đáp nghĩa, ủng hộ quỹ vì người nghèo do các cấp chính quyền phát động.

Hiểu rõ môi trường sống tốt, trong lành là nhu cầu thiết yếu và quan trọng đối với con người. Trên tinh thần trách nhiệm và tự nguyện, Công ty cố gắng cải thiện môi trường làm việc cho người lao động.

Nhận thức được tầm quan trọng và lợi ích của việc thực hiện trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng, địa phương trong điều kiện toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế, Công ty Tradincorp ngoài trách nhiệm đóng thuế cho Nhà nước còn nỗ lực thực hiện trách nhiệm xã hội với các cam kết: đối với xã hội trong việc bảo vệ môi trường, với cộng đồng địa phương nơi doanh nghiệp hoạt động và với người lao động nhằm hướng đến con đường phát triển bền vững đảm bảo hài hòa lợi ích giữa kinh tế – xã hội – môi trường.

Thực hiện tốt trách nhiệm với cộng đồng, xã hội sẽ giúp kinh doanh tốt hơn và kinh doanh chỉ phát triển tốt nếu trong một xã hội văn minh, môi trường tốt.

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội

Mặc dù gặp nhiều khó khăn thách thức, song toàn thể cán bộ công nhân viên của Công ty đã nỗ lực thực hiện nhiệm Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị giao cho. Các chỉ tiêu SXKD, tài chính chưa đạt kế hoạch đề ra, thu nhập người lao động ổn định, đảm bảo hài hòa lợi ích người lao động, Công ty và các cổ đông. Tuy nhiên, nhìn chung vẫn chưa hoàn thành kế hoạch, chỉ tiêu đã đề ra.

Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc đã luôn chủ động trong việc ban hành các chính sách hợp lý, ký kết hợp đồng, tham dự đấu thầu. Do đó công tác điều hành sản xuất kinh doanh luôn chủ động, tạo điều kiện mở rộng địa bàn sản xuất, tạo công ăn việc làm và thu nhập cho người lao động trong bối cảnh khó khăn chung của kinh tế toàn cầu.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc Công ty

Những việc đã làm được:

- + Đã tuân thủ và thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết của Hội đồng quản trị.
- + Luôn thể hiện trách nhiệm cao, thường xuyên bám sát công việc, chỉ đạo sát sao, kịp thời cụ thể, quyết liệt; giải quyết kịp thời những khó khăn vướng mắc trong hoạt động sản xuất kinh doanh.
- + Đã chủ động triển khai thực hiện các Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị theo đúng chủ trương, định hướng phát triển được thông qua.
- + Chủ động đưa ra các giải pháp phù hợp với từng giai đoạn, điều kiện cụ thể. Phát huy mọi tiềm lực sức mạnh của CBCNV để hoàn thành nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của công ty.

Những hạn chế cần khắc phục:

- + Cần làm tốt hơn công tác đào tạo, xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý.
- + Việc hướng dẫn quán triệt thực hiện triển khai các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, quy chế nội bộ chưa sâu, rộng nên một số cá nhân trong đội ngũ cán bộ quản lý chưa nghiêm túc thực hiện.
- + Hội đồng quản trị đã ban hành các quy định, quy chế, quy trình tác nghiệp phù hợp với quy định của pháp luật và mô hình hoạt động của công ty. Ban hành sửa đổi một số quy trình tác nghiệp để phù hợp với thực tiễn hoạt động SXKD. Tuy nhiên một số đơn vị, phòng ban chưa bám sát để thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ.
- + Công tác kiểm tra, giám sát còn chưa kịp thời thường xuyên nên hiệu quả chưa cao.
- + Với kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025 đạt được như trên, Hội đồng quản trị đánh giá Ban điều hành dưới sự chỉ đạo của Tổng Giám đốc đã cố gắng hết mình để đạt kết quả tốt nhất để hoàn thành nhiệm vụ năm 2025 được Hội đồng quản trị, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 giao phó.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị: phương hướng hoạt động của hội đồng quản trị năm 2025

Giải pháp trong lĩnh vực kinh doanh:

- + Tập trung chỉ quản trị định hướng hoạt động kinh doanh và đưa ra những chỉ

Tài liệu này được công bố đồng thời bằng tiếng Việt và tiếng Anh. Trong trường hợp có sự khác biệt hoặc có cách hiểu khác giữa văn bản tiếng Việt và tiếng Anh thì văn bản bằng tiếng Việt sẽ được ưu tiên.

đạo kịp thời nâng cao hiệu quả kinh doanh, đảm bảo kế hoạch đề ra.

- + Chỉ đạo thực hiện tăng cường kiểm soát rủi ro và kiểm soát chi phí để nâng cao hiệu quả.

✦ Công tác quản trị Công ty

- + Vận hành hệ thống kiểm soát và quản lý rủi ro, tiếp tục nâng cao không ngừng hệ thống quản trị doanh nghiệp.

✦ Công tác tài chính:

- + Chuẩn bị nguồn vốn để luôn sẵn sàng đáp ứng năng lực tổng thầu các dự án với quy mô lớn.
- + Chủ động làm việc với các tổ chức tín dụng để tìm kiếm nguồn vốn với lãi suất ưu đãi.

✦ Công tác nhân sự và quan hệ cổ đông:

- + Xây dựng môi trường làm việc chuyên nghiệp, tạo cơ hội phát triển bản thân và thu nhập cạnh tranh để thu hút nhân tài đáp ứng yêu cầu phát triển của Công ty.
- + Đào tạo, luân chuyển và thường xuyên đánh giá năng lực CBNV để bố trí công việc phù hợp. Trẻ hóa nhân sự cấp quản lý, tăng cường bồi dưỡng nhân sự quản lý trực tiếp tại công trình.
- + Đẩy mạnh công tác truyền thông và quan hệ cổ đông cũng như nhà đầu tư.

✦ Công tác khác:

- + Chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc bám sát và thực hiện các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết Hội đồng quản trị.
- + Tiếp tục chỉ đạo xây dựng và hoàn thiện hệ thống văn bản lập quy nội bộ của Công ty.
- + Duy trì hoạt động công bố thông tin đầy đủ, chính xác và kịp thời theo quy định của pháp luật. Chủ động công bố các thông tin khác liên quan đến hoạt động của Công ty.
- + Tập trung triển khai giám sát và định hướng phát triển toàn diện các hoạt động kinh doanh của Công ty, tăng cường công tác quản trị rủi ro.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

Số lượng thành viên Hội đồng quản trị của Công ty là 5 người.

Cơ cấu Hội đồng quản trị của Công ty đảm bảo tối thiểu một phần ba (1/3) tổng số thành viên Hội đồng quản trị là thành viên không điều hành.

Tài liệu này được công bố đồng thời bằng tiếng Việt và tiếng Anh. Trong trường hợp có sự khác biệt hoặc có cách hiểu khác giữa văn bản tiếng Việt và tiếng Anh thì văn bản bằng tiếng Việt sẽ được ưu tiên.



Bảng số 14: Danh sách thành viên Hội đồng quản trị

TT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Nguyễn Thanh Nhã	Chủ tịch HĐQT	TV HĐQT không điều hành
2	Nguyễn Anh Vũ	TV HĐQT kiêm TGĐ	TV HĐQT điều hành
3	Châu Thanh Phong	Thành viên HĐQT	TV HĐQT không điều hành
4	Trương Ngô Sen	Thành viên HĐQT	TV HĐQT không điều hành
5	Nguyễn Thị Kim Loan	Thành viên HĐQT	TV HĐQT không điều hành

✦ Lý lịch thành viên Hội đồng quản trị:

Họ và tên	:	NGUYỄN THANH NHÃ
Số CCCD	:	074078011786 Ngày cấp: 12/8/2021 Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH
Giới tính	:	Nam
Ngày tháng năm sinh	:	10/11/ 1978
Quốc tịch	:	Việt Nam
Dân tộc	:	Kinh
Quê quán	:	Bình Dương
Hộ khẩu thường trú	:	135B Hồ Văn Huê, P. Đức Nhuận, TP. Hồ Chí Minh
Chỗ ở hiện tại	:	135B Hồ Văn Huê, P. Đức Nhuận, TP. Hồ Chí Minh
Điện thoại	:	0963 996 369
Trình độ văn hóa	:	12/12
Trình độ chuyên môn	:	Kỹ sư điện tử - viễn thông; Thạc sĩ QTKD
<i>Quá trình công tác:</i>		
Từ 4/2004 đến 4/2007	:	Chuyên viên, Bí thư Đoàn Thanh niên – Phòng Kế hoạch Công ty Điện lực TP.HCM.
Từ 4/2007 đến 1/1/2011	:	Thư ký Tổng Giám đốc, Phó Chủ tịch Công đoàn cơ sở - Văn phòng Tổng công ty Điện lực TP.HCM. Đảng viên.

Tài liệu này được công bố đồng thời bằng tiếng Việt và tiếng Anh. Trong trường hợp có sự khác biệt hoặc có cách hiểu khác giữa văn bản tiếng Việt và tiếng Anh thì văn bản bằng tiếng Việt sẽ được ưu tiên.



Từ 1/1/2011 đến 3/2015	:	Phó Chánh Văn phòng, Thư ký Tổng Giám đốc - Văn phòng Tổng công ty Điện lực TP.HCM.
Từ 3/2015 đến 6/2016	:	Phó Chánh Văn phòng, Thư ký Tổng Giám đốc - Văn phòng Tổng công ty Điện lực TP.HCM
Từ 6/2016 đến 11/2016	:	Chánh Văn phòng Đảng ủy, Trợ lý Tổng Giám đốc - Tổng công ty Điện lực TP.HCM
Từ 12/2016 đến 7/2019	:	Ủy viên Ban chấp hành Đảng bộ Tổng công ty, Ủy viên Ban thường vụ Đảng ủy Cơ quan, Bí thư Chi bộ 1 - Đảng bộ Cơ quan TCT, Trưởng ban Kế hoạch, Trợ lý Tổng Giám đốc – Tổng công ty Điện lực TP.HCM
Từ 7/2019 đến 8/2020	:	Ủy viên BCH Đảng bộ Tổng công ty, Bí thư Đảng bộ cơ sở, Phó Giám đốc phụ trách Công ty Điện lực An Phú Đông
Từ 8/2020 đến 11/2020	:	UV Ban thường vụ Đảng ủy Tổng công ty, Bí thư Đảng bộ cơ sở, PGĐ phụ trách Cty Điện lực An Phú Đông
Từ 11/2020 đến 01/2021	:	Ủy viên Ban thường vụ Đảng ủy Tổng công ty, Bí thư Chi bộ trực thuộc, Trưởng ban Tổ chức và Nhân sự Tổng công ty Điện lực TP.HCM.
Từ 01/2021 đến 8/2022	:	Ủy viên Ban thường vụ Đảng ủy Tổng công ty, Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy, Bí thư Chi bộ trực thuộc – Trưởng ban Tổ chức và Nhân sự Tổng công ty Điện lực TP.HCM
Từ 8/2022 đến nay	:	Ủy viên Ban thường vụ Đảng ủy Tổng công ty, Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy – Phó Tổng Giám đốc Tổng công ty Điện lực TP.HCM
Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty	:	Chủ tịch Hội đồng quản trị
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	:	Phó Tổng Giám đốc Tổng Công ty Điện lực TP.HCM
Số cổ phần nắm giữ	:	– Số cổ phần sở hữu cá nhân: 00 cổ phần – Số cổ phần đại diện cho Tổng Công ty Điện lực TP. HCM: 4.500.000 cổ phần, chiếm 19,06% vốn điều lệ
Số cổ phần nắm giữ của người có liên quan	:	00 cổ phần
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty	:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty:	:	Không

Tài liệu này được công bố đồng thời bằng tiếng Việt và tiếng Anh. Trong trường hợp có sự khác biệt hoặc có cách hiểu khác giữa văn bản tiếng Việt và tiếng Anh thì văn bản bằng tiếng Việt sẽ được ưu tiên.



Thù lao và các khoản lợi ích khác : Hưởng thù lao và hưởng lương theo quy chế

Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không

Họ và tên	: NGUYỄN ANH VŨ
Số CCCD	: 079069039822 Ngày cấp: 13/11/2021 Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH
Giới tính	: Nam
Ngày tháng năm sinh	: 26/02/1969
Quốc tịch	: Việt Nam
Dân tộc	: Kinh
Quê quán	: Tiền Giang
Hộ khẩu thường trú	: 152/63 Lý Chính Thắng, P. Xuân Hòa, TP. HCM
Chỗ ở hiện tại	: 66 Lý Chính Thắng, P. Xuân Hòa, TP. HCM
Điện thoại	: (028) 2211 7898
Trình độ văn hóa	: 12/12
Trình độ chuyên môn	: Kỹ sư điện; Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh
<i>Quá trình công tác:</i>	
<i>Từ 1989 đến 1995</i>	: <i>Nhân viên – Nhà máy sửa chữa cơ điện Thủ Đức, Công ty Điện lực 2</i>
<i>Từ 1/1996 đến 7/2002</i>	: <i>Nhân viên – Điện lực Tân Thuận – Tổng Công ty Điện lực TPHCM</i>
<i>Từ 7/2002 đến 4/2004</i>	: <i>Cán bộ kỹ thuật – Ban QLDA lưới điện TPHCM – Tổng Công ty Điện lực TPHCM</i>
<i>Từ 4/2004 đến 8/2010</i>	: <i>Phó Phòng Tổ chức và Đào tạo – Tổng Công ty Điện lực TPHCM</i>
<i>Từ 8/2010 đến 3/2022</i>	: <i>Phó Giám đốc Công ty Dịch vụ điện lực TPHCM – Tổng Công ty Điện lực TPHCM</i>
<i>Từ 3/2022 đến 10/2022</i>	: <i>Tổng Giám đốc – Công ty CP Đầu tư Kinh doanh Điện lực TP.HCM</i>
<i>Từ 10/2022 đến 4/2023</i>	: <i>Chủ tịch Hội đồng quản trị – Công ty CP Đầu tư Kinh doanh Điện lực TP.HCM</i>

Tài liệu này được công bố đồng thời bằng tiếng Việt và tiếng Anh. Trong trường hợp có sự khác biệt hoặc có cách hiểu khác giữa văn bản tiếng Việt và tiếng Anh thì văn bản bằng tiếng Việt sẽ được ưu tiên.



Từ 4/2023 đến nay : Tổng Giám đốc – Công ty CP Đầu tư Kinh doanh Điện lực TP.HCM

Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty : Tổng Giám đốc Công ty

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác : – Không có

Số cổ phần nắm giữ : – Số cổ phần sở hữu cá nhân: 00 cổ phần
Số cổ phần đại diện cho Tổng Công ty Điện lực TP. HCM: 2.500.000 cổ phần, chiếm 10,59% vốn điều lệ

Số cổ phần nắm giữ của người có liên quan : 00 cổ phần

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : Không

Các khoản nợ đối với Công ty: Không

Thù lao và các khoản lợi ích khác : Hưởng thù lao và hưởng lương theo quy chế

Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không

Họ và tên : CHÂU THANH PHONG

Số CCCD : 091086018995
Ngày cấp: 06/9/2021
Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH

Giới tính : Nam

Ngày tháng năm sinh : 20/02/1986

Quốc tịch : Việt Nam

Dân tộc : Kinh

Quê quán : TP. HCM

Hộ khẩu thường trú : 20 Lô A1, Cư xá 307, P. Thạnh Mỹ Tây, TP. HCM

Chỗ ở hiện tại : 20 Lô A1, Cư xá 307, P. Thạnh Mỹ Tây, TP. Hồ Chí Minh (số mới: 96/44 Nguyễn Văn Thương, P. Thạnh Mỹ Tây, TP.HCM)

Điện thoại : 0962 518 767

Tài liệu này được công bố đồng thời bằng tiếng Việt và tiếng Anh. Trong trường hợp có sự khác biệt hoặc có cách hiểu khác giữa văn bản tiếng Việt và tiếng Anh thì văn bản bằng tiếng Việt sẽ được ưu tiên.



Trình độ văn hóa : 12/12

Trình độ chuyên môn : Thạc sỹ Quản trị Kinh doanh, KS Hệ thống năng lượng

Quá trình công tác:

Từ 12/2008 đến 04/2010 : Chuyên viên Công ty Điện lực 2

Từ 04/2012 đến nay : Chuyên viên Tổng công ty Điện lực miền Nam

Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty : Thành viên Hội đồng quản trị

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác : Chuyên viên Ban Tổng hợp, Tổng công ty Điện lực miền Nam.

Số cổ phần nắm giữ :
– Số cổ phần sở hữu cá nhân: 00 cổ phần
– Số cổ phần đại diện cho Tổng Công ty Điện lực Miền Nam: 20.250.000 cổ phần, chiếm 8,58% vốn điều lệ

Số cổ phần nắm giữ của người có liên quan : 00 cổ phần

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : Không

Các khoản nợ đối với Công ty : Không

Thù lao và các khoản lợi ích khác : Hưởng thù lao và hưởng lương theo quy chế

Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không

Họ và tên : TRƯƠNG NGÔ SEN

Số CCCD : 079159012903

Số CCCD : Ngày cấp: 4/4/2021
Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về TTXH

Giới tính : Nữ

Ngày tháng năm sinh : 11/08/1959

Quốc tịch : Việt Nam

Dân tộc : Kinh

Quê quán : Cần Thơ

Tài liệu này được công bố đồng thời bằng tiếng Việt và tiếng Anh. Trong trường hợp có sự khác biệt hoặc có cách hiểu khác giữa văn bản tiếng Việt và tiếng Anh thì văn bản bằng tiếng Việt sẽ được ưu tiên.



Hộ khẩu thường trú : 977/4/11 Trần Hưng Đạo, P. An Đông, TP.HCM

Chỗ ở hiện tại : 977/4/11 Trần Hưng Đạo, P. An Đông, TP.HCM

Điện thoại : 0913 689 937

Trình độ văn hóa : 12/12

Trình độ chuyên môn : Cử nhân Luật

Quá trình công tác:

Từ 1976 – 1980 : Đại đội phó Thanh niên xung phong TP. HCM

Từ 1981 – 1983 : Cán bộ Đoàn chuyên trách – Quận đoàn Quận 5, TP. HCM

Từ 1984 – 1986 : Ủy viên Thư ký – Đoàn phường 5, Quận 5, TP. HCM

Từ 1986 – 1988 : Cán bộ tổ chức – Công ty chiếu bóng Quận 5, TP. HCM

Từ 1989 – 1997 : Cán bộ tổ chức Lao động tiền lương – Công ty Điện ảnh TP. HCM

Từ 1998 - 2005 : Phó trưởng phòng tổ chức hành chính kiêm Chuyên viên phụ trách Công tác Đảng ủy – Công ty Điện ảnh TP. HCM

Từ 12/2006 – 6/22013 : Giám đốc pháp chế - Công ty Bảo hiểm AAA

Từ 6/2013 - nay : Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Phó TGD phụ trách Giám sát – Công ty CP Bảo hiểm Viễn Đông

Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty : Thành viên Hội đồng quản trị

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác : Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Phó TGD phụ trách Giám sát – Công ty CP Bảo hiểm Viễn Đông

Số cổ phần nắm giữ : – Số cổ phần sở hữu cá nhân: 00 cổ phần
– Số cổ phần đại diện cho Công ty CP Bảo hiểm Viễn Đông: 1.035.000 cổ phần, chiếm 4,38% vốn điều lệ.

Số cổ phần nắm giữ của người có liên quan : 00 cổ phần

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty : Không

Các khoản nợ đối với Công ty : Không

Tài liệu này được công bố đồng thời bằng tiếng Việt và tiếng Anh. Trong trường hợp có sự khác biệt hoặc có cách hiểu khác giữa văn bản tiếng Việt và tiếng Anh thì văn bản bằng tiếng Việt sẽ được ưu tiên.



Thù lao và các khoản lợi ích khác : Hưởng thù lao và hưởng lương theo quy chế

Lợi ích liên quan đối với Công ty : Không

Họ và tên : NGUYỄN THỊ KIM LOAN

080176000351

Số CCCD : Ngày cấp: 22/11/2021

Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về TTXH

Giới tính : Nữ

Ngày tháng năm sinh : 02/08/1976

Quốc tịch : Việt Nam

Dân tộc : Kinh

Quê quán : Cần Thơ

Hộ khẩu thường trú : 21 Đường số 3, P. Hiệp Bình, TP. Hồ Chí Minh

Chỗ ở hiện tại : 21 Đường số 3, P. Hiệp Bình, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại : 0978184027

Trình độ văn hóa : 12/12

Trình độ chuyên môn : Cử nhân Luật - Cử nhân hành chính

Quá trình công tác:

6/2000- nay : Chuyên viên, Phó văn phòng – Tổng Công ty Địa ốc Sài Gòn - TNHH Một thành viên

Từ 5/2017-nay : Thành viên HĐQT – Công ty CP Đầu tư Kinh doanh Điện lực TP. HCM

Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty : Thành viên Hội đồng quản trị

Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác : Chuyên viên, Phó văn phòng – Tổng Công ty Địa ốc Sài Gòn - TNHH Một thành viên

Số cổ phần nắm giữ : – Số cổ phần sở hữu cá nhân: 2.000 cổ phần
– Số cổ phần đại diện phần vốn Tổng Công ty Địa ốc Sài Gòn: 7.650.000 cổ phần, chiếm 3,24% vốn điều lệ

Số cổ phần nắm giữ của người có liên quan : 00 cổ phần

Tài liệu này được công bố đồng thời bằng tiếng Việt và tiếng Anh. Trong trường hợp có sự khác biệt hoặc có cách hiểu khác giữa văn bản tiếng Việt và tiếng Anh thì văn bản bằng tiếng Việt sẽ được ưu tiên.



Quyền lợi mâu thuẫn với
lợi ích Công ty : Không

Các khoản nợ đối với
Công ty : Không

Thù lao và các khoản lợi
ích khác : Hưởng thù lao và hưởng lương theo quy chế

Lợi ích liên quan đối với
Công ty : Không

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: không có

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị đã thực hiện tốt chức năng của mình, kịp thời thảo luận đề đưa ra phương hướng và chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc thực hiện các chỉ tiêu kinh doanh của Công ty. Hội đồng quản trị luôn cập nhật tình hình hoạt động của Công ty thông qua báo cáo của Ban Tổng Giám đốc. Chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc giám sát việc thực hiện mục tiêu đã giao. Thực hiện chức năng quản lý, giám sát, Hội đồng quản trị đã tổ chức các cuộc họp và đã quyết định các nội dung quan trọng. Hội đồng quản trị đã điều hành linh hoạt hoạt động sản xuất kinh doanh để đạt được các chỉ tiêu kế hoạch theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

Hội đồng quản trị đã có quyết định về việc phân công nhiệm vụ các thành viên nhằm xác định rõ thẩm quyền, trách nhiệm của từng cá nhân trong Hội đồng quản trị.

- Tổ chức các cuộc họp định kỳ, các biên bản, Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị đều dựa trên sự thống nhất của các thành viên, được lưu giữ theo đúng quy định nhằm chỉ đạo và tạo điều kiện thuận lợi cho Ban Tổng Giám đốc triển khai thực hiện trong toàn Công ty. Năm 2025, Hội đồng quản trị đã tổ chức nhiều phiên họp định kỳ và bất thường để xem xét, quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị với sự mở rộng tham gia dự họp của các phòng ban có liên quan.
- Giữa các kỳ họp Hội đồng quản trị, để kịp thời giải quyết các công việc cần có ý kiến của Hội đồng quản trị liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh và hoạt động quản lý, Công ty đã tổ chức lấy ý kiến biểu quyết của Hội đồng quản trị bằng văn bản. Các hồ sơ tổ chức lấy ý kiến biểu quyết này được thực hiện theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn có liên quan, đúng Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị và dưới sự giám sát của Ban kiểm soát Công ty (các hồ sơ gửi lấy ý kiến Hội đồng quản trị đều được gửi cho Ban kiểm soát theo đúng thể thức, nội dung và thời hạn như đối với các thành viên Hội đồng quản trị).
- Thực hiện việc công bố thông tin theo quy định.
- Ban hành sửa đổi quy chế khoán việc, các quy định phù hợp với quá trình hoạt



động sản xuất kinh doanh tại Công ty.

- Phối hợp tốt với Ban kiểm soát duy trì tính an toàn và đảm bảo hoạt động của doanh nghiệp theo đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ của Công ty.
- Thực hiện các chức năng quản trị hoạt động công ty theo đúng phạm vi quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị quy định tại Điều lệ của Công ty.

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập: Không có

Công ty CP Đầu tư Kinh doanh Điện lực TP. Hồ Chí Minh là Công ty đại chúng quy mô lớn, cổ phiếu được giao dịch trên sàn Upcom, chưa được niêm yết; mô hình hoạt động của theo Điểm a, Khoản 2, Điều 137 Luật Doanh nghiệp 2020 nên không có thành viên Hội đồng quản trị độc lập.

e) Danh sách các thành viên HĐQT có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty:

2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban Kiểm soát:

Bảng số 15: Danh sách thành viên Ban Kiểm soát

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Nguyễn Việt Hùng	Trưởng Ban Kiểm soát
2	Trần Minh Đức	Thành viên Ban Kiểm soát
3	Trịnh Thị Thanh Thảo	Thành viên Ban Kiểm soát

✚ Lý lịch thành viên Ban kiểm soát:

Họ và tên	: NGUYỄN VIỆT HÙNG
	064087003430
Số CCCD	: Ngày cấp: 10/5/2021
	Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về TTXH
Giới tính	: Nam
Ngày tháng năm sinh	: 07/12/1987
Quốc tịch	: Việt Nam
Dân tộc	: Kinh
Quê quán	: Gia Lai
Hộ khẩu thường trú	: 28B Đường số 3, P. An Nhơn, TP. Hồ Chí Minh
Chỗ ở hiện tại	: 28B Đường số 3, P. An Nhơn, TP. Hồ Chí Minh

Tài liệu này được công bố đồng thời bằng tiếng Việt và tiếng Anh. Trong trường hợp có sự khác biệt hoặc có cách hiểu khác giữa văn bản tiếng Việt và tiếng Anh thì văn bản bằng tiếng Việt sẽ được ưu tiên.



Điện thoại	:	0966 633 637
Trình độ văn hóa	:	12/12
Trình độ chuyên môn	:	Cử nhân Luật - Cử nhân hành chính
<i>Quá trình công tác:</i>		
Từ 11/2010 -6/2016	:	Nhân viên Tổ kiểm tra Ban TCKT – Tổng Công ty Điện lực Tp.HCM
Từ 6/2016 - nay	:	Thành viên Tổ công tác thoái vốn – Tổng Công ty Điện lực TPHCM
Từ 11/2016 - nay	:	Thành viên Kiện toàn Hội đồng trích lập dự phòng kiêm Thành viên Kiện toàn Tổ Thẩm định kết quả đấu thầu – Tổng Công ty Điện lực TPHCM
Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty	:	Trưởng Ban kiểm soát
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	:	Thành viên Kiện toàn Hội đồng trích lập dự phòng kiêm Thành viên Kiện toàn Tổ Thẩm định kết quả đấu thầu – Tổng Công ty Điện lực TPHCM
Số cổ phần nắm giữ	:	Số cổ phần sở hữu cá nhân: 0 cổ phần
Số cổ phần nắm giữ của người có liên quan	:	00 cổ phần
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty	:	Không
Các khoản nợ đối với Công ty	:	Không
Thù lao và các khoản lợi ích khác	:	Hưởng thù lao và hưởng lương theo quy chế
Lợi ích liên quan đối với Công ty	:	Không

Họ và tên	:	TRẦN MINH ĐỨC
Số CCCD	:	079074011868 Ngày cấp: 02/4/2021 Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về TTXH
Giới tính	:	Nam



Ngày tháng năm sinh : 07/9/1974

Quốc tịch : Việt Nam

Dân tộc : Kinh

Quê quán : Nghệ An

Hộ khẩu thường trú : 566 Điện Biên Phủ, P. Vườn Lài, TP. Hồ Chí Minh

Chỗ ở hiện tại : 6/30 đường Linh Trung, P. Linh Xuân, TP. HCM

Điện thoại : 0913 982 880

Trình độ văn hóa : 12/12

Trình độ chuyên môn : Kỹ nhân kinh tế - Kỹ sư Hệ thống Điện – Tiến sĩ
QTKD – Cử nhân ngôn ngữ Anh

Quá trình công tác:

Từ 10/1996 – 12/ 1997 : Kế toán tổng hợp – Sở địa chính TP. HCM

Từ 01/1998 – 06/2001 : Kế toán chuyên quản lý công trình XD CB – Ban
QLDA Lưới điện – Công ty Điện lực 2

Từ 07/2001 – 12/2008 : Phó phòng TCKT - Ban QLDA Lưới điện – Công ty
Điện lực 2

Từ 01/2009 – 5/2018 : Kế toán trưởng Công ty CP Thiết bị điện Vi-Na-Si-No

Từ 07/2018 – 05/2019 : Phó Tổng Giám đốc kiêm Kế toán trưởng Công ty CP
Thiết bị điện Vi-Na-Si-No

Từ 06/2019 – 7/2019 : Nhân viên phòng TCKT – Ban QLDA Lưới điện Miền
Nam – Tổng Công ty Điện lực Miền Nam

Từ 08/2019 – 3/2023 : Phó phòng TCKT – Ban QLDA Lưới điện Miền Nam –
Tổng Công ty Điện lực Miền Nam

Từ 04/2023 – nay : Chuyên viên Ban Kiểm toán nội bộ và Giám sát tài
chính – Tổng Công ty Điện lực Miền Nam

Tài liệu này được công bố đồng thời bằng tiếng Việt và tiếng Anh. Trong trường hợp có sự khác biệt hoặc có cách hiểu khác giữa văn bản tiếng Việt và tiếng Anh thì văn bản bằng tiếng Việt sẽ được ưu tiên.



Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty	: Thành viên Ban kiểm soát
Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác	: Chuyên viên Ban Kiểm toán nội bộ và Giám sát tài chính – Tổng Công ty Điện lực Miền Nam
Số cổ phần nắm giữ	: Số cổ phần sở hữu cá nhân: 2.000 cổ phần
Số cổ phần nắm giữ của người có liên quan	: 00 cổ phần
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty	: Không
Các khoản nợ đối với Công ty	: Không
Thù lao và các khoản lợi ích khác	: Hưởng thù lao và hưởng lương theo quy chế
Lợi ích liên quan đối với Công ty	: Không

Họ và tên	: TRỊNH THỊ THANH THẢO
Số CCCD	: 049184000122 Ngày cấp: 4/9/2022 Nơi cấp: Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về TTXH
Giới tính	: Nữ
Ngày tháng năm sinh	: 01/01/1984
Quốc tịch	: Việt Nam
Dân tộc	: Kinh
Quê quán	: Quảng Nam
Hộ khẩu thường trú	: 156D Phan Văn Hớn, P. Đông Hưng Thuận, TP.HCM
Chỗ ở hiện tại	: 156D Phan Văn Hớn, P. Đông Hưng Thuận, TP.HCM
Điện thoại	: 0966 886 068
Trình độ văn hóa	: 12/12
Trình độ chuyên môn	: Cử nhân QTKD

Tài liệu này được công bố đồng thời bằng tiếng Việt và tiếng Anh. Trong trường hợp có sự khác biệt hoặc có cách hiểu khác giữa văn bản tiếng Việt và tiếng Anh thì văn bản bằng tiếng Việt sẽ được ưu tiên.



Quá trình công tác:

<i>Từ 4/2005 đến 10/2007</i>	<i>:</i>	<i>Công ty TNHH TM DV Hưng Phát - NV kinh doanh</i>
<i>Từ 10/2007 đến 4/2009</i>	<i>:</i>	<i>Trường Doanh nhân PACE - Chuyên viên P. đào tạo</i>
<i>Từ 4/2009 đến 04/2010</i>	<i>:</i>	<i>Công ty Cổ phần BT International - Chuyên viên Quản lý dự án</i>
<i>Từ 4/2010 đến 4/2012</i>	<i>:</i>	<i>Công ty CP Đầu tư Kinh doanh Điện lực TP. HCM - Thư ký Tổng Giám đốc</i>
<i>Từ 4/2012 đến 8/2016</i>	<i>:</i>	<i>Công ty CP Đầu tư Kinh doanh Điện lực TP. HCM - Thư ký HĐQT</i>
<i>Từ 9/2016 đến 12/2020</i>	<i>:</i>	<i>Công ty CP Đầu tư Kinh doanh Điện lực TP. HCM - Chuyên viên BP KD</i>
<i>Từ 01/2020 đến 4/2022</i>	<i>:</i>	<i>Công ty CP Đầu tư Kinh doanh Điện lực TP. HCM - Thư ký HĐQT</i>
<i>Từ 4/2022 đến nay</i>	<i>:</i>	<i>Công ty CP Đầu tư Kinh doanh Điện lực TP. HCM - Phó Ban Kế hoạch Tổng hợp</i>
<i>Chức vụ công tác hiện nay tại Công ty</i>	<i>:</i>	<i>Phó Ban Kế hoạch Tổng hợp</i>
<i>Chức vụ đang nắm giữ tại tổ chức khác</i>	<i>:</i>	<i>Không có</i>
<i>Số cổ phần nắm giữ</i>	<i>:</i>	<i>Số cổ phần sở hữu cá nhân: 70 cổ phần</i>
<i>Số cổ phần nắm giữ của người có liên quan</i>	<i>:</i>	<i>00 cổ phần</i>
<i>Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty</i>	<i>:</i>	<i>Không</i>
<i>Các khoản nợ đối với Công ty</i>	<i>:</i>	<i>Không</i>
<i>Thù lao và các khoản lợi ích khác</i>	<i>:</i>	<i>Hưởng thù lao và hưởng lương theo quy chế</i>
<i>Lợi ích liên quan đối với Công ty</i>	<i>:</i>	<i>Không</i>

Tài liệu này được công bố đồng thời bằng tiếng Việt và tiếng Anh. Trong trường hợp có sự khác biệt hoặc có cách hiểu khác giữa văn bản tiếng Việt và tiếng Anh thì văn bản bằng tiếng Việt sẽ được ưu tiên.



b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

Xem xét các báo cáo định kỳ do Ban Tổng Giám đốc lập: Kiểm tra các Báo cáo tài chính hàng quý, năm nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý của số liệu tài chính. Đồng thời, phối hợp với Kiểm toán độc lập xem xét ảnh hưởng của các sai sót kế toán và kiểm toán trọng yếu đến Báo cáo tài chính; giám sát Ban lãnh đạo trong việc thực thi những kiến nghị do Kiểm toán viên đưa ra.

Giám sát việc thực thi, công bố thông tin của Công ty theo các quy định của Luật chứng khoán và các văn bản pháp luật có liên quan.

Giám sát quá trình thực hiện Nghị quyết của đại hội đồng cổ đông, Giám sát việc thực hiện các Quy chế của Hội đồng quản trị và các Quyết định của Ban Tổng Giám đốc trong năm 2025.

Kiểm tra, đánh giá các quy trình trọng yếu của Công ty, nhằm phát hiện rủi ro tiềm tàng hoặc những thiếu sót trong hệ thống quản lý nội bộ, từ đó đề xuất những kiến nghị và giải pháp phù hợp.

Xem xét tính phù hợp của các Quyết định của Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc trong công tác quản lý, điều hành; Kiểm soát trình tự, thủ tục ban hành các văn bản của Công ty đảm bảo phù hợp với quy định của Pháp luật và Điều lệ của Công ty; Giám sát việc thực thi pháp luật của Công ty.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Ban kiểm soát.

a) Lương, thưởng, thù lao các khoản lợi ích:

Bảng số 16: Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Ban Kiểm soát, Thụ ký Công ty chi trả trong năm 2025

TT	Họ và Tên	Chức vụ	Lương, thưởng, Thu nhập khác (đồng/tháng)	Thù lao (đồng/tháng)
1.	Nguyễn Thanh Nhã	Chủ tịch HĐQT		10.000.000
2.	Nguyễn Anh Vũ	TV HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	50.000.000	7.000.000
3.	Châu Thanh Phong	TV HĐQT		7.000.000
4.	Trương Ngô Sen	TV HĐQT		7.000.000
5.	Nguyễn Thị Kim Loan	TV HĐQT		7.000.000

Tài liệu này được công bố đồng thời bằng tiếng Việt và tiếng Anh. Trong trường hợp có sự khác biệt hoặc có cách hiểu khác giữa văn bản tiếng Việt và tiếng Anh thì văn bản bằng tiếng Việt sẽ được ưu tiên.



6.	Nguyễn Việt Hùng	Trưởng Ban KS		8.000.000
7.	Trần Minh Đức	TV Ban KS		5.000.000
8.	Trịnh Thị Thanh Thảo	TV Ban KS		5.000.000
9.	Đặng Nguyễn Ngọc Nam	Phó Tổng Giám đốc	33.000.000	
10.	Nguyễn Chánh Trực	Kế toán trưởng	30.100.000	

(Nguồn: Công ty Cổ phần Đầu tư Kinh doanh Điện lực TP. HCM)

Căn cứ vào kết quả hoạt động SXKD năm 2025 việc khen thưởng cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban Điều hành Công ty sẽ xem xét đề trình xin thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:

Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của Công ty:

Không có.

Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): **Không có.**

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ: Không có.

d) Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:

Công ty thực hiện các quy định về quản trị Công ty theo quy định của pháp luật, Nghị định 71/2017/NĐ-CP, Nghị định 155/2020/NĐ-CP, Thông tư 116/2020/TT-BTC, Thông tư 96/2020/TT-BTC. Thực hiện báo cáo tình hình quản trị công ty theo định kỳ.

Các nội dung trong báo cáo này được Công ty Công bố thông tin và Báo cáo với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán, đồng thời được đăng tải trên website Công ty theo quy định tại Thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn về Công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Ý kiến kiểm toán

Tài liệu này được công bố đồng thời bằng tiếng Việt và tiếng Anh. Trong trường hợp có sự khác biệt hoặc có cách hiểu khác giữa văn bản tiếng Việt và tiếng Anh thì văn bản bằng tiếng Việt sẽ được ưu tiên.

Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ

Như trình bày trong Thuyết minh số V.7 của báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo, Công ty chưa thực hiện việc phân bổ các chi phí quản lý chung đã phát sinh từ các niên độ trước của từng bộ phận nhận thầu xây lắp để xác định giá thành của từng sản phẩm xây lắp hoàn thành đã ghi nhận doanh thu. Việc không phân bổ chi phí quản lý chung nói trên xuất phát từ quyết định của Ban Tổng Giám đốc điều hành ở các niên độ đó. Nếu Công ty thực hiện phân bổ, ghi nhận vào chi phí các năm trước theo quy định của chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam, chỉ tiêu "Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang" và "Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối" tại cuối các năm tài chính trước đây cũng như tại ngày 31/12/2025 sẽ giảm với số tiền tương ứng là 12.498.253.760 VND.

Ý kiến kiểm toán ngoại trừ

Theo ý kiến của chúng tôi, ngoại trừ ảnh hưởng của vấn đề nêu tại đoạn "Cơ sở của ý kiến kiểm toán ngoại trừ", báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính hợp nhất của Công ty Cổ phần Đầu tư Kinh doanh Điện lực Thành phố Hồ Chí Minh và công ty con tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 3 năm 2026



Le Hồng Đăng

Phó Tổng Giám đốc

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề
kiểm toán số: 3174-2025-005-1

Huỳnh Thị Bích Liễu

Kiểm toán viên

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề
kiểm toán số: 3902-2022-005-1

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán: Báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán bao gồm: Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2025; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất và các bản Thuyết minh đính kèm được soạn thảo đã thể hiện quan điểm trung thực và hợp lý về tình hình tài chính hợp nhất cũng như kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh hợp nhất và các luồng lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của Công ty cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2025. Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty được lập phù hợp với chuẩn mực và hệ thống kế toán Việt Nam. Toàn văn báo cáo kiểm toán độc lập năm 2025 giai đoạn từ ngày 01/01/2025 đến 31/12/2025 của Công ty Cổ phần Đầu tư Kinh doanh Điện lực Thành phố Hồ Chí Minh được đăng tải trên website Công ty tại địa chỉ: <http://hcmpe-tradincorp.com>.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY
TỔNG GIÁM ĐỐC**Nơi nhận:**

- UBCKNN;
- Website Công ty;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: VT.



Nguyễn Anh Vũ

Tài liệu này được công bố đồng thời bằng tiếng Việt và tiếng Anh. Trong trường hợp có sự khác biệt hoặc có cách hiểu khác giữa văn bản tiếng Việt và tiếng Anh thì văn bản bằng tiếng Việt sẽ được ưu tiên.